NGAY NAY

NĂM THỨ NĂM – THỨ BẢY 30 MARS 1940 – SỐ 205 – GIÁ 0p. 12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH – TÉL : 874



THẾ GIỚI VẬN ĐỘNG NĂM 1940

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, đến tận vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinn, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khai hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

MẮC LẬU

chưa dùng thuốc Thanh-Xa nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rãi gà, kíp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp 0p.50 khỏi hẳn, ai mới mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BỔ-THẬN TUYỆT-NỌC

Trước mắc lậu hoặc Giang-Mai, dư độc còn lại, thường sinh chứng choáng đầu, mờ mắt, rụng tóc, ù tai, quy-đầu ướt đinh, nước tiểu vẩn đục, ngứa ngáy nơi hạ-nang, buồn nhói trong ống tiểu, bắp thịt máy, tinh khí loãng, giao hợp không bền, nên kíp dùng ngay thuốc Bổ-thận Sưu-độc số 27 Giá 1p.00 một hộp hớt ngay, ba hộp khỏi hẳn, khách phong tình đã tặng cho 2 thứ thuốc kể trên là *Thánh Thuốc Lậu*, thực không phải là quá đáng. Ở xa mua lĩnh-hóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

78, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

(Cửa treo cờ vàng)

Đại-lý : Haiphong *Mai-lĩnh*, Nam-định *Việt-long*, Ninhbình *Ích-Trí* Bắc-Ninh *Vĩnh-Sinh*, Vinh *Sinh-Hag*, Huế *Đức-Thành 57 phố Gia-long*, Phutho *Tế hóa-đường phố Ga*, Tông Sontay *Quý-lợi*, Caobang *Nguyễn đức Khang*, Tuyên-Túc *M. Duyên*, và khắp các tỉnh những nơi có treo biển Đại-lý THANH-XA đều có bán.

Mạnh bằng 10 lần thuốc

Bổ-Thận Cựu-Truyền



THUỐC:

VẠN-BẢO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà

Một hộp dùng 10 ngày giá : 4p.00.

Tổng phát-hành phía Bắc: VAN HOA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam : VO-DINH-DAN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ:

MAI-LĨNH : 60-62, Cầu-bắt, Haiphong.

NGUYỄN VĂN-ĐỨC : 11, Rue des Caisses, Hanoi.

HÔM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !

— Vâng ! Nhưng em đã cô uống trước 1 hộp BẠCH YẾN-HOÀN rồi. Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chịu ơn lạnh cả ngày, hay những trận nhức đầu, cùng những cơn đau bụng kinh hồn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.



— Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày ấy đối với em là một sự thường

— Thảo nào anh trông em vu vẻ quá !

— Và, em còn ước ao rằng, nếu các bạn gái được biết như em, thì cái ngày lo sợ nhứt của người đàn bà ấy, sẽ thành *ngày không đáng sợ* » tí nào cả.

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa, có phải không anh ?

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA KHÁCH ĐÀI-GƯƠNG

(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc VO-DINH-DAN 323 Marins Cholon, Saigon, Phompênh.

VAN-HOA. N 8 Rue des Cantonnais, Hanoi.

SÁCH ĐÃ IN THỨ SÁU

Có thêm bài thuốc và cách chữa chứng :

« ĐƯƠNG GIAO-CẤU MÀ CHẾT NGAY » ! ?

(Tức là bệnh « MÃ-THƯỢNG-PHONG » rất nguy hiểm cho sự vệ sinh của Nam - Nữ, bởi coi thường nên nhiều người đã chết vì bệnh này)

Lần trước đã thêm :

« CÁCH THỤT RỬA KHÔN-KHÉO ĐỂ TỰ CHỮA KHỎI NGAY CÁC BỆNH LẬU... »

SÁCH NÀY GỒM CÓ :

1) Các hình vẽ đủ về sinh-thực khí (hình kín) của Nam Nữ... Hình vi-trùng các bệnh phong-tình... Hình bào-thai từ 1 đến chín tháng...

2) Cách vệ sinh cho việc Nam-Nữ giao-cấu.

3) Các bài thuốc để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu, Dương-Mai, Kinh-nguyệt không điều, Bạch-đới, Lãnh, Hoạt-tinh, Đương Giao-cấu mà chết ngay v. v...

4) Các bài thuốc Bổ-thận, Trừng-dương, Kiên-tinh, Ăn, Dưỡng-thai Đẻ non v.v... đó là cuốn « NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM » đã in lần thứ 6 — Ng.-An-Nhân soạn

Sách dày ngót 100 trang, in rõ. Giá 0p.50. Ai muốn cho đi-tinh hóa-hảo, nói giống đông mạnh... nên mua ngay kẻo lại hết. Gửi thư mua thêmước 0p.20 (Gửi lãnh hóa giao ngân 0p.90)

Mua buôn, mua lẻ thơ và mandat chỉ đề cho nhà xuất-bản như sau đây :

« NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 18 Hàng Điếu — Hanoi »

MỚI MỞ :

Phòng khám bệnh và chữa bệnh

BẰNG ĐIỀN

54, Phố Gia-Long — HANOI — Tél. 1275

Bác sĩ : NGUYỄN-ĐÌNH-HOÀNG

cựu chuyên môn chiếu điện tại nhà thương PITIE ở PARIS.

Chữa đủ mọi bệnh.

Chuyên môn các bệnh Dạ dày và Phổi.

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dậy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhỏ, *lông mi dài* và cong, *vú nở*, mình thon, chữa hôi mồm, hôi nách, *chữa chứng cá*, cách lập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v...

Giá mỗi cuốn 1p.00. Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân

Bán tại :

ĐẠO-LẬP

97, Phố Hàng Gai — HANOI

CÔ GÁI GIẶT SA

Sắc khuynh thành !!

Tây-Thi đẹp nhất ! Nhưng nước Việt còn có một thiếu nữ cũng đẹp và lại học thức hơn, đã dậy cho Tây-Thi biết khoa văn-chương và âm-nhạc !

Người ấy tên là gì ? Tại sao ít người biết đến ?

— Muốn rõ tâm sự nàng, các bạn hãy đọc cuốn sách mới xuất bản :

Cô gái giặt sa

tiểu sử một bậc giai nhân tuyệt thế đã dùng nhan-sắc gây nên cuộc binh đao tàn khốc để rửa thù cho tổ quốc !

Chuyện rất hay, in đẹp, bìa của họa sỹ Trần-quang-Trân. Giá 0p 35 — Bán tại khắp các hiệu sách. Sách in có hạn, đại-lý nào chưa có, viết thư lấy ngay kẻo hết.

« CON ĐƯỜNG TRỤY LẠC » *của THIỆU-HÙNG* 0p 35 *(gần hết)*

ĐANG IN :

ĐỜI VÔ ĐỊNH *(tiểu thuyết) của PHẠM-NGỌC-KHÔI*

GIANG SƠN VẪNG CHỦ *(phóng sự) của TAM-LANG VŨ-ĐÌNH-CHÍ*

Mua sách gửi thư về :

Monsieur NGUYỄN-GIA-VỸ

Directeur des Éditions Choisies

62, RUE TAKOU — HANOI



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

COMPTOIR COMMERCIAL

59 HANG-GAI - HANOI

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, PHỐ HÀNG BÔNG LỜ — HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư-gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v. v...

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — HANOI

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám-đốc của ông NGHIÊM-XUÂN-HUYẾN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ-thuật, nhanh chóng đúng hẹn, giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu đẹp, thì : Trước khi in hết cứ một thứ gì, nhiều hay ít, quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

NHÀ IN RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi









CUỘN SỔ

Hanoi — *Tòa án xử vụ Hoàng thị Phầy giết chồng bằng một nhát dao dài sáu ở cổ ngày 7-9-39. Thị hai đời chồng. Chồng trước phải ly dị vì cứ đêm, thị giắt dưới chiếu một con dao bầu sắc. Ở Tòa, thị gọi chồng là « vợ tôi » và xưng là người trong phái Âm dương. Thị nghiện nặng. Mỗi ngày dùng 2 cân tiền thuyết Kiếm hiệp.*

Bắc-kạn — *Đêm. Tần nghe tiếng súng phía rừng Bản áng, hấp tấp mò đến. Gặp bạn Mật. Mật đeo đèn săn, vừa thấy cặp mắt vàng sáng trưng như mắt nai, bắn liền hai phát. Tần thích quá, năn nỉ xin bạn một đùi nai. Nhưng Mật thân mật bảo: « Không trúng đâu Tần ạ! con nai to quá! » Cả đêm Tần chẳng chọc: những miếng thịt nai ngon lành chờn vờn trước mắt. Sáng tinh mù tinh, vác dao vào Bản áng, tìm nai đêm qua. Chỉ thấy con bò của mình bị đạn chết lăn ra đấy. Giận không biết đâu mà kể, lập tức phi báo lý dịch. Mật phải đền Tần 20 đồng. Mật kéo bò chết về nhà. Tần đã toan chạy theo năn nỉ xin một đùi.*

Hai-phong — *Chú khách Cống Sầu lấy thị Tư vợ Annam được tám năm. Nhưng ngày nào chú Cống Sầu cũng sầu. Vì chú không con. Chú bảo vợ lấy vợ lẽ. Vợ nghe lời và gán em gái vào. Được một con; nhưng chú Cống Sầu vẫn sầu hoài hoài, thị Tư và em gái không sao lấp nổi. Vì chú muốn lấy vợ Tầu để đẻ con nguyên chất Tầu! Thị Tư nhắm mắt để chú lấy vợ Tầu. Từ đây, chú Cống Sầu trút sầu cho thị Tư bị bỏ lửng lơ. Thị xin chú ly dị. Nhưng chú Cống Sầu đã đổi sầu làm... du côn đe thị nếu bỏ, chú gặp sẽ đánh què chân! Sở Cẩm đang bắt khai Cống Sầu.*

Phú-thọ — *Nàng là Bệnh nhân. Chàng là Thầy lang. Chàng chữa cho nàng, rồi đôi bên cảm nhau. Nàng về Yên lập. Chàng nhớ, nhớ quá! Bệnh Tình ngày một nặng. Biết thế mình không chữa nổi, một hôm thu xếp tiền bạc, chàng nói với vợ vào chầu Yên Lập để tìm mua quế quý. Chàng đi không về. Vợ chàng nóng lòng đò đến: chàng và bệnh nhân đang vui hưởng ái tình. Cặp uyên ương bị chia rẽ. Nàng mới 60 tuổi còn chàng chưa ngoài 80. Cả hai cùng giận Trời già không để cho đôi lứa mình được hưởng trọn tuần « Răng rụng ».*

của Tô Tử

CHUYỆN

NÀNG THƠ' CỦA TÔI

Tặng bạn Dung-Hòa

Tả tôi kết bạn với Nàng Thơ,
Cô ả xinh xinh, tính ỡm-ờ.
Nhí nhảnh, nhưng mà hơi khó nết,
Hay dằn, hay dỗi, lẳng lơ mơ...

Những sớm bình minh, buổi đẹp trời,
Cây rung rinh lá, cỏ xanh tươi,
Êm đềm, tôi thấy lòng thư thái,
Ấy lúc cô Nàng quấn quít tôi.

Thủng thỉnh đi đôi bước dịu dàng,
Đồng quê càng ngắm cảnh mênh mang
Trông mây, nhìn bướm, nghe chim hót,
Thi hứng lòng tôi thấy chứa chan.

Nhưng... lúc đưa chân ới sở làm,
Vào đời thực-tế hết mơ màng!
Vô tình. Cô ả theo chàng Tú.
Tới chốn làm ăn, cảnh rộn ràng.



Tiếng máy rào rào lựa phảo ran,
Những hồi chuông bấm tiếng kêu vang
Kẻ đi tất tưởi, người cặm cụi.
Giấy má, hồ sơ để ngổn ngang...

Công việc hàng ngày Tú vác ra:
Giấy tờ, sổ sách với « măng-đa »
Cô Nàng ngơ ngác kề tai hỏi:
« Anh Tú làm chi? Chẳng phải thơ? »

Buồn thỉu buồn thiu, Tú băn khoăn,
Rằng: « Việc anh làm kiếm gạo ăn.
Vương lấy nợ đời, nên phải trót,
Kéo cầy lận đận đã bao xuân.

Chốn này chẳng phải để đôi ta
Tao thần, càng nhau chuyện phất phơ
Nàng hãy dửng lòng lại gót vậy,
Hẹn hò khi khác sẽ tơ mơ... »

Cô Nàng phụng phịu, kéo vui tươi,
Nhếch một nụ cười rất mỉa mai.
Cong cớn, ngoắt đài, đi mất hút,
Mặc anh Tú-Cập ngẩn ngơ hoài.

Nhớ tiếc, tôi đành chỉ nhủn vai,
Chắt đầu làm trọn việc sinh nhai
Cho qua ngày ấy, sang ngày khác,
Ba chục năm trời, kiếp khổ sai.

Để mặc Nàng Thơ với gió giăng,
Chơi non, chơi nước, đạo lăng băng.
Có khi vắng mặt lâu, lâu lắm,
Bỏ lửng nhà thơ, chẳng đãi đằng.

Rồi... khi cao hứng, bất thình lình,
Nàng lại về chơi với bạn tình.
Đem về vui tươi và nhí nhảnh,
Cho mình an ủi cái vong linh...!

Tú-Mỡ

Dịch... chánh phủ

CÁC báo đăng tin chính phủ của Uông Tinh Vệ đã thành lập. Chính phủ này thành lập thì hai chánh phủ lâm thời ở Bắc Bình và Nam Kinh lại mất đi. Đời sống của hai chánh phủ này chưa được một năm.

Dạo này, trên trường chính trị quốc tế, các chính phủ lập ra rất nhiều. Nhưng để tối sớm lại mất đi. Thực không gì phù du bằng một chánh phủ.

Trước nhất là chánh phủ lâm thời Mãn Châu Quốc; rồi đến chánh phủ lâm thời ở Abyssinie. Chánh phủ ở Autriche trước hồi sáp nhập vào « Đại Đức » cũng thay đổi như cơm bữa. Đức chiếm Ba-Lan cũng lập nên chính phủ, và Nga làm chúa Ba-Lan cũng lập nên chính phủ. Đến lúc đánh Finlande, lại có một chính phủ lâm thời nữa.

Kể về cái phương pháp lập « chính phủ » thì có lẽ Nhật Bản giỏi nhất. Cần lúc nào — cần cho công việc của Nhật, tất nhiên — là lập ngay chính phủ lúc ấy. Những chính phủ « bù nhìn » này, vận mệnh mong manh lắm, vì còn hay mất không ở mình.

Ở chính trị cũng như ở thời trang chăng? Kẻ nào khôn khéo và lịch sự là kẻ theo đúng mốt.

T. S.

« Tin Mới » cũng kiếm hiệp

CÁC truyện thần tiên kiếm hiệp đã là một cái nạn dịch trong nước ta. Các ngài kiếm hiệp có một đời sống giai giẳng lắm: tuy người ta nói đến đã nhiều, mà các ngài đó vẫn nhởn

ĐỜI NAY THẠCH-LAM

NGÀY MỚI

TIỂU-THUYẾT Mỗi cuốn: Op.55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 1p đến 2p 50. Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của: HOÀNG-ĐẠO — Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá Op.10

Đã có bán

THỪA TỰ

tiểu thuyết của KHÁI-HƯNG — Giá Op.60

XA GẦN



nhơ phun kiếm giữa cái đời máy móc này. Sự phi kiếm đó không có lợi cho các ngài, nhưng bẩn là có lợi cho người khác.

Người ta tưởng chỉ những trẻ em còn non nớt mới ham mê kiếm hiệp.



Nhưng không : nhiều người có học thức hẳn hoi, hay gọi là thế, mà cũng đắm say những cái hoang đường ấy lắm. Một ông đốc tờ ở trong Nam — mà tôi không muốn nhắc tên — chẳng đã cứ chiều nào cũng phải đón mua một cuốn truyện « Kiếm Hiệp ba xu » để xem thì mới ăn ngon cơm đó sao ?

Nhưng đáng thương nhất là các báo. Các ông chủ báo cũng biết thừa đi đấy rằng truyện Kiếm Hiệp là có hại cho người đọc, nhưng các ông lại biết hơn là có lợi cho các ông. Vì thế, các ông cứ nhắm mắt bịt tai đăng hoài : có tờ báo nào (trừ *Ngày Nay*) ở Đông Dương đã không hơn một lần có đăng truyện không hiệp thì cũng kỳ, không kỳ thì cũng quái không ?

Tên báo chúng ta không muốn kể đến và nói đến nữa. Nhưng tờ *Tin Mới*, mà chủ nhiệm là một vị bác sĩ, — (không phải ông bác sĩ kia ở trong Nam !) —, cũng vẫn đăng truyện Kiếm Hiệp như thường, mà lại là cái truyện « Chí Thiện hút bụng và Hồ Huệ Càng làm dữ » đã cũ rích từ bao giờ !

Hình như báo *Tin Mới* không tìm được truyện Kiếp Hiệp nào mới hơn nữa, hay ông chủ nhiệm bác sĩ đó có duyên kiếp với môn võ Thiếu Lâm chăng ? Đó là một điều chúng ta không biết.

Nhưng chắc chắn là *Tin Mới* chẳng mới chút nào, và người đọc khó tưởng tượng được cảnh bác sĩ Luyện niệm thần chú và phun kiếm để cạnh tranh với các ông chủ báo khác.

T.S.

Tự tử

KHÔNG ngày nào đọc báo ta không thấy xảy ra một vụ tự tử. Nguyên nhân rất phức tạp : cô thiếu nữ này bị tình phụ nhẩy xuống hồ để tìm tri kỷ khác ; cậu con trai kia không đỗ được bằng sơ học, phẫn trí muốn tìm công danh ở thế giới bên kia, người tự tử vì ốm mãi không khỏi, kẻ tự tử vì thua canh bạc lớn... Tự tử một cách dễ dàng như đi ăn cao lâu, khiến người ta nghĩ đến dân Nhật, có tiếng là dân hay tự tử.

Chỉ khác một điều là ở Nhật-bản, người ta tự mổ bụng để phản đối một việc có hại đến nước hay để rửa sạch danh dự, còn bên ta thì tự tử không biết để làm gì nữa.

Thứ bảy vừa rồi, ở Ninh-Bình lại có một vụ tự tử nữa. Vào khoảng chín giờ sáng, một chàng thiếu niên, khăn xếp áo the, dõng dạc như những thiếu niên ta thường thấy cắp ô lên huyện, đợi xe lửa đến là nhất quyết nhẩy lên đường rắt để quyên sinh. Sau một cuộc điều tra nhỏ, người ta nhận ra chàng thiếu niên ấy. Chàng tên là Vũ hữu Hoan mới 31 tuổi, ít lâu nay bất đắc chí vì tranh trưởng bạ không được, đâm ra lo buồn cho công danh, chán cho sự nghiệp, và vì nghĩ rằng sống không danh phận sao bằng chết quách cho rồi, nên đã đang tâm kết liễu đời bạch đinh của chàng một cách khốn nạn như vậy.

Ấy thế là nước Nam mất một vị anh hùng. Anh hùng vì đã có gan nhẩy vào đoàn xe lửa đang chạy. Nhưng cử chỉ anh hùng của Hoan chỉ có lúc đó thôi. Còn ngoài ra, cả đời Hoan chỉ là một đời rất rắt, thấp hèn, ta nhìn thấy rõ anh chàng : Khăn lượt, áo thâm, quần chùng, tay cắp cái ô, rõ ra vẻ bác nhiều bác xã nhà quê, khinh rẻ lục điền và chỉ ưa nhàn như một ông cụ, ngày ngày đi đánh tổ tôm ba xu và thỉnh thoảng ra đình đánh chén. Một lý tưởng oanh liệt và cao quý !

Không đạt được lý tưởng siêu phàm ấy, Hoan đã tự tử. Nghĩ đến mà thương, thương cho cái đời vô nghĩa của anh, và thương cho cái chết vô nghĩa hơn của anh. Thương và giận, vì nếu người Annam nào lý tưởng cũng cao siêu như thế thì chúng ta cũng tự tử quách đi cho rồi.

TƯỜNG VÂN

Giải thưởng Văn chương
Tự Lực Văn Đoàn 1939

CÙNG CÁC BẠN DỰ THÍ

Ban giám khảo về giải thưởng văn chương Tự Lực Văn Đoàn 1939 trước đã dự định tuyên bố kết quả giải thưởng trong tháng Mars 1940.

Nhưng vì có tới 200 tác phẩm của các bạn khắp nơi gửi về dự thí, mà phần nhiều lại đến cuối kỳ hạn mới gửi về, nên sự xem xét phải mất nhiều thì giờ.

Tuy vậy ban giám khảo hết sức làm việc nhanh chóng để các bạn khỏi mong đợi, và sẽ tuyên bố kết quả NỘI TRONG THÁNG AVRIL 1940

T. L. V. Đ.

Hanoi...
36 PHỐ PHƯỜNG

CÓ một ban nào trông coi về vẻ đẹp của thành phố Hanoi không ? Hình như có thì phải, tuy rằng ban đó không thấy làm cho người ta nói đến mình. Nhưng cái đó không hề gì, miễn là ban đó cứ làm việc là đủ.

Ngày trước, ở trước cửa phủ Toàn quyền, còn có một nhóm tượng, mà người ta đã phá đi rồi, cách đây đâu mười năm gì đó. Nhóm tượng đó trông xa giống như mâm xôi ; ở đỉnh có những hình thù gì, tôi không nhớ, nhưng ở phía dưới, có tượng hai người đàn bà trần truồng, nằm choài ra như bơi, tóc buông xõa, và lẫn mình vào thành bể. Hai người đàn bà đó người ta bảo là hình dung hai con sông Nhị Hà và Mékong.

Nhóm tượng ấy, nghe đâu, định dựng ở giữa hồ Hoàn kiếm — chỗ cái tháp — và như vậy tất phải bỏ cái tháp đi —, và trên đỉnh nhóm tượng kỳ khôi ấy, một người có ý kỳ khôi hơn định để cái tượng « văn minh cầm đuốc », mà ta gọi nôm na là tượng bà Đầm Xòe, hiện giờ để ở vườn hoa Cửa Nam.

Chúng ta tưởng tượng phong cảnh hồ Hoàn kiếm với cái mâm xôi bằng đá lù lù ấy. May thay, không biết có ai phản đối, người ta bỏ cái dự định kỳ quặc ấy, và đem nhóm tượng dựng ở trước phủ Toàn quyền, để rồi sau đó ít lâu phá đi.

◆

Sự phản đối ích lợi ấy có lẽ là công việc của ủy ban coi về vẻ đẹp của thành phố hẳn ?

Sau đó ít lâu, một dạo, ngay bên cổng của đền Ngọc-sơn chúng ta được trông thấy đứng sừng sững và thẳng tắp một cái cột giây điện chắng chịt, và cả đèn điện, với những cái « bình tích » bằng sứ trắng, khiến cho cái cột sắt sơn hắc ín đó giống như một thứ cây giả mọi rợ vụng về. Cái cây đó làm cho vẻ đẹp của cổng đền Ngọc-sơn giảm mất đến chín phần mười.

Nhưng lại may thay, cũng cách sau ít lâu cái cột đó không còn nữa. Công việc của ủy ban kia chắc thôi.

◆

Sau đấy ít lâu nữa, cảnh đền Ngọc sơn lại chịu phải một sự thêm thắt xấu xa khác.

Có lẽ theo lời yêu cầu của những ai trông nom cái đền đó, người ta đã cho bắc suốt từ ngoài cổng, qua cầu, vào đến trong đền, những vòng sắt nện, có những đường uốn lượn ngoằn ngoèo, cũng sơn hắc ín, và để mắc đèn.

Mắc đèn cho sáng, cho tiện các người đi lễ đền. Một ý tốt, rất tốt. Nhưng sao lại phải trả bằng một cách bôi nhọ vẻ đẹp của đền thế ? Muốn sáng cổng và sáng cầu thì thiếu gì cách : mắc đèn vào những chỗ lõm khuất khúc nhất của cổng và của cầu đèn để như thế vừa được kín đáo, vừa không làm giảm vẻ đẹp, không kể cái lối ánh sáng đập lại ấy dịu dàng và làm tôn cảnh đền hơn lên.

Đằng này, mắc những vòng sắt với cách hoa hoét rẻ tiền kia vào cái cổng đẹp đẽ, có lối kiến trúc riêng, có vẻ cổ sơ ấy, thực là một cách đạp phá mỹ-thuật tai hại không gì bằng.

Cho cả đến ba chữ Ngọc-sơn-tự bằng sắt gián trên một tấm lưới cũng sắt, và có hoa lá cũng sắt nốt, cả cái biển ấy cũng chướng mắt không kém.

Những thanh sắt ấy ở đó cũng khá lâu rồi thì phải, mà chưa thấy cái ủy ban nào đó — nếu ủy ban ấy có — làm việc gì cả. Việc thì rất giản dị : nghĩa là bỏ những cái đó đi là xong.

◆

Dạo này, (sau một độ đóng cửa nhiều bót cảnh sát), người ta đã xây nhiều bót cảnh sát phụ ở lắc đắc khắp Hanoi, Yên phụ, Cửa nam, Bờ hồ, Quan thánh, v.v.

Kiểu bót như là một cái hòm vuông bốn góc thẳng cạnh, có cửa vào (tất nhiên), và cửa sổ.

Việc xây các bót ấy chắc là ích lợi nhiều cho việc trị an của thành phố. Chúng tôi xin cũng nhận thế. Và chỗ đặt bót chắc là đã lựa chọn rất tiện lợi nữa.

Những bót khác, chả nói làm gì. Duy có cái bót ở Quan thánh. Tại làm sao ?, phải, tại làm sao, vì thiếu gì chỗ, mà người ta lại phải phá đi một quãng tường của đền Quan thánh, để xây cái bót cảnh sát vào đấy ? Người ta đã không nghĩ rằng làm thế là giảm mất vẻ đẹp của ngôi đền đẹp ấy ư (1) ?

Tuy rằng người ta đã cẩn thận cho cái bót ấy — đại thể vẫn hình vuông — một hình dáng muốn giống chùa, chỉ bằng cái mái cong cớn, bằng vài cái trang điểm theo lối cũ. Nhưng mà cái chùa giả ấy — trong đó thấy cảnh sát thay nhà sư — không đánh lừa được ai hết, nhất là người yêu mỹ-thuật, yêu Hanoi, yêu cái vẻ cổ kính của đền chùa.

Chỉ quá một tí nữa, làm xa ra một tí nữa, ở phía đường bên kia, hay ở ngay vườn hoa đầu đường Quan thánh, vườn hoa Eckert nếu tôi không nhầm, thì có phải hay biết bao không. Giá chỉ dĩ, những đường vạch thẳng, ngay ngắn của vườn hoa ấy lại hòa hợp với cái hình thù vuông vắn của nhà bót lắm.

Chả bao giờ chậm để giữ gìn lại mỹ-thuật : ngày xưa người ta còn phá đi cả một nhóm tượng thì sao ?

Thiện Sĩ

1. Không kể rằng đặt một cái bót cạnh đấy là làm giảm mất vẻ tịch mịch và trong sạch của một nơi thờ phụng tôn nghiêm.

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu — Nội các Reynaud đã kế chân nội các Daladier. Ông Reynaud giữ chức thủ tướng kiêm ngoại giao.

Phó thủ tướng : ông Chautemps.
Bộ chiến-tranh : « Daladier
« Hải-quân : « Campinci
« Không quân : « Laurent Eynac
« Thuộc địa : « Georges Mandel

Nội các Reynaud nới rộng về tả ; trong nội các mới có ba vị tổng trưởng thuộc đảng Xã-hội Lao-động Quốc-tế.

Tình hình chiến tranh. — Người ta nghi Đức muốn tấn công vào phía Bỉ, Hà, vì 70 sư đoàn Đức hiện nay chỉ còn cách hai nước ấy chừng 20 cây số.

Ý đã kết thân với Nga, và có lẽ Đức, Ý, Nga sẽ đồng lòng để phân chia miền Balkans, song ngoại tướng Thổ nói nếu ba nước kia thực hành ý định trên thì tất sẽ gây ra chiến tranh, vì Thổ nhất định không chịu nhượng bộ.

Đức mới chế một chiến cụ mới vừa là tạc-đạn vừa là thủy-lôi. Tạc-đạn này dài 4 thước, đằng sau có hai cánh quạt, do máy bay phóng xuống, nếu không trúng đích thì sẽ hóa ra một trái ngư lôi.

◆

Việc Trung Nhật. — Uông tinh Vệ đã lập xong Chính phủ mới, Uông giữ chức viện trưởng viện hành động và hành chính. Chử-dân-Nghị giữ chức tổng trưởng bộ Ngoại giao. Chính phủ Bắc bình sẽ bãi đi và chỉ lập một Ủy ban chính trị ở miền Hoa Bắc. Chính phủ Trùng Khánh không biết đến Chính phủ Uông tinh Vệ — lẽ tất nhiên.

Hội nghị chính trị ở Nam kinh đã ra lệnh cho quân Tàu đình chiến, song ở các mặt trận vẫn đang đánh nhau dữ.

Nhật sắp trả lại tô giới Nhật ở Thiên Tân cho Chính phủ Trung Ương mới của Tàu.

◆

Cấp thẻ nhà nghề cho người làm báo. — Chính phủ Đông-dương đang dự định, theo như bên Pháp, đặt một thứ thẻ căn cước nhà nghề riêng để cấp cho các nhà báo. Người nào được nhận là nhà báo nhà nghề thì mới được cấp thẻ trên.

Các thí sinh thi bằng Sơ-học Pháp-việt năm nay không cần phải nộp bằng Sơ-học yếu-lược, chỉ phải nộp bản chứng chỉ của nhà trường nhận thực đã học qua lớp nhất, lớp nhì năm thứ nhất và năm thứ nhì là đủ.

(*Xem tiếp trang 18*)



— Anh ơi anh có đi ngang nhà tôi, thì đưa hộ cái thư này cho vợ tôi và bảo nó rằng thư của tôi gửi cho nó đấy !

LƯỢM LẶT

Xì-gà của vua Edouard VII

VUA nước Anh Edouard VII là một người nghiện nặng, và những xì-gà của người là những điếu thuốc to và dài hơn hết mà người ta có thể trông thấy. Những xì-gà ấy đo được đúng 22 phân bề dài và 5 phân bề ngang.

Ai nấy tất hiểu rằng những xì-gà như thế không có bán trong thương trường. Xì-gà ấy riêng chỉ làm ở Havane rồi gửi thẳng sang Londres. Giá mua năm quan một điếu, và người thợ quấn thuốc được lĩnh cứ một quan mỗi điếu. Hoàng đế nước Đức, thân nhận hơn, chỉ hút những xì-gà cũng mua ở Havane nhưng chỉ dài có 18 phân, và trị giá có một quan 50 mỗi điếu.

Chỉ vì tại nghèo kiết, chứ gì !

(*A. V*)

●

Xe lửa ở Canada

NHỮNG công-ty xe lửa ở Canada, luôn luôn nghĩ đến cách làm vừa lòng khách hàng, hiện nay có những ngăn để riêng cho đàn ông hút thuốc, những ngăn dành riêng cho đàn bà không hút thuốc, những ngăn dành riêng cho đàn ông không hút thuốc, những ngăn cấm trẻ con lại tới, những ngăn chỉ dành riêng cho trẻ con có người lớn trông nom, v. v.

(*A.V.*)

Làm nhựa gắn đồ sứ

NGƯỜI TA thường làm nhựa để gắn đồ sứ bằng cách hòa một hay hai dúm bột *blanc d'Espagne* vào vài dọt *silicate de potassium* rồi nghiền thành một thứ nhựa thật quánh.

(*D. I*)

●

Làm lơ hồ quần áo

TRỘN bột mầu nước biển và *carbonate* hay *bcarbonate de potassum*. vào một chất dính như *colle-forte* hay *gomme arabique*, ngào kỹ rồi viên lại thành viên hay dùng giấy nhúng vào rồi phơi hay xấy cho khô.

(*D. I*)

●

Ông Franklin Roosevelt trúng cử tổng thống Mỹ lần thứ nhất năm nào ?

TỔNG THỐNG Roosevelt, sắp sửa hết hạn tổng thống và người ta đoán chắc ông sẽ ứng cử một khóa thứ hai, đã được bầu tổng thống lần thứ nhất ngày 9 Novembre 1932

(*D. I*)

●

Những giấy-da chính làm bằng da gì ?

NHỮNG giấy da bạng tốt làm bằng da cừu hay da dê, da ấy phải lựa chọn rất kỹ. Còn như giấy da thượng hạng (vélin) thì làm bằng da bò non, chiên non hay ngựa non

(*Science et Vie*)

●

Tìm chỗ hở của đèn đất

NGƯỜI TA hay tìm chỗ hở của đèn đất bằng cách dùng một cây nến hay que đóm để đưa lướt ngọn lửa theo dọc ống hơi ; như thế nguy hiểm lắm, vì thường đã xảy ra biết bao nhiêu tai nạn.

Một cách chắc chắn, và không sợ xảy ra nguy hiểm gì, là lấy một cái giẻ nhúng vào nước xà phòng rồi lau lên khắp mặt ống hơi ; như thế, những lỗ hổng dù nhỏ đến đâu cũng đùn xà phòng nổi bọt lên, khiến ta rất dễ nhận thấy.

(*A. V*)

●

Nhà hóa học nào đã đúc được kim cương ?

ĐÓ là ông François Marie Moisson, người Pháp, một nhà hóa học danh tiếng trong thế kỷ vừa qua. Ông sinh ở Paris năm 1852 và là hội viên của những hội khoa học lớn. Bằng cách hòa tan thán chất vào sắt chảy lỏng nóng 3.000 độ, ông đã đúc lại được kim cương.

(*Science et Vie*)

●

Con bạch-tuộc có thể lớn bằng ngần nào ?

BẠCH-TUỘC có nhiều thứ ; riêng thứ bạch-tuộc ở ven biển Địa-trung-hải, mình thường lớn không quá hai mươi phân, chân dài từ 30 đến 50 phân và có cả thảy 120 đôi ống giác (ventouse). Một thứ bạch-tuộc ở Thái-bình-dương mình lớn tới hai thước, chân dài bốn, năm thước và là một con vật rất nguy hiểm.

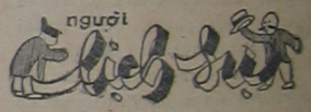
(*D. I.*)

●

Giữ cho khỏi hắt hơi bằng cách nào ?

HẮT hơi trước công chúng vẫn là một cử chỉ khó coi, song có một cách chữa cái tật ấy rất giản dị. Khi ta thấy sắp sửa muốn hắt hơi, chỉ việc lấy tay bóp chỗ sống mũi ở giữa khoảng hai mắt lại, cho tới khi nào không còn thấy buồn hắt hơi nữa. Cũng có thể ấn mạnh một ngón tay lên phía trên nhân trung. Những cách trên đây thường rất có hiệu quả.

(*D. I.*)
T.M. (dịch)



Ăn uống

VỀ bữa ăn lót dạ, nếu ta có khách đến chơi, ta nên dọn vào buồng của khách, sau khi đã hỏi khách ưa thứ gì. Ta nên dọn lên một cái mâm có quai và có để một cái khăn giải nhỏ với tất cả các thứ của dùng.

TRONG những bữa ăn sáng trong gia-đình, người ta làm giản-tiện sự hầu bàn. Các món ăn mang bầy ở bàn và bà chủ nhà tiếp mọi người. Còn cà-phê thường-thường uống ở ngay bàn.

TRONG những bữa tiệc buổi chiều ăn ngày hội, người ta dùng khăn giải bàn trắng, khăn mùi chỉ dùng trong chỗ thân-mật. Cứ một khoảng độ sáu mươi phân lại dành cho mỗi người khách dự tiệc. Người ta chỉ rút bỏ khăn ăn ra khi bà chủ nhà đã rút bỏ khăn ra trước.

KHĂN ăn phải để trên đầu gối gấp đôi lại. Ta dùng tay để bẻ bánh. Bao giờ ta cũng phải để lại một ít nước đồ nấu (potage) trong đĩa của mình và không nên đổ chỗ còn thừa lại vào trong thìa. Ta không nên cầm đưa lên mồm những sương chim, mà ta phải có ý dùng để bửa-bộn các thứ trên đĩa.

(*Còn nữa*)
THẾ HƯNG

Préparation au DEPSI et au Brevet Elémentaire

par ĐOÀN-NÔNG — NGUYỄN-LÂN NGUYỄN ĐÌNH THÚY

Professeurs au Lycée Khải-Định — Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées.

Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 1ème et 2ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente . . . . . Op. 35

(ou contre un envoi de Op.40 en timbres — postes).

Conditions avantageuses pour les libraires

LIBRAIRIE HUONG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 — Huế



TRÔNG TRỜI

CHIẾN TRANH TRÊN BIỂN

NHỮNG HẢI-PHẬN và QUYỀN QUỐC TẾ

Giới hạn những miền có kiểm soát xếp đặt thế nào?

Từ đã khá lâu, người ta coi cái quyền quốc tế của hải phận một nước phải hạn định như thế này: trước hết người ta tính ba hải lý từ bờ biển khi thủy triều xuống làm giới hạn để lập một đường tưởng tượng, lẽ tất nhiên, nhưng người đi biển có thể nhận được bằng hải kính. Đường ấy luôn luôn phải đi song đôi với bờ biển.

Ở những chỗ bãi cạng, người ta tính ba hải lý từ đầu mỏm một công tác bất di dịch, có tính cách về biển như một cây đèn pha, một cái bờ xây để ngăn sóng, một cái kè đá, một con đê, v. v, và vẫn tính từ chỗ xiên ra biển xa nhất.

●

Sự chắc chắn và sự yên ổn

Miền hạn định như thế là miền được công nhận là «hải phận» một nước. Nói tóm lại đó là một miền được yên ổn — hay đúng hơn, được chắc chắn — của một xứ; tàu của xứ ấy có cái quyền tuyệt đối được khám xét những tàu của bất cứ một nước nào và bất nước ngoài phải trọng cái quyền thông thương hay quyền đánh cá ở đấy.

Nhưng cái khoảng ba hải lý — độ trên 5 500 thước một chút — đã được những nhà làm luật coi là đủ ở một thời kỳ mà tầm sáng đại bác của hải quân kém tầm súng đại bác của hải quân ngày nay nhiều lắm. Vì thế nếu có chiến tranh với hải đội của nhiều nước có thủy quân mạnh thì bờ biển không được vững khi tàu địch tới đánh lúc thủy triều lên.

Cho nên những sự tấn bộ về pháo binh của các hải quân, mà hiện nay người ta dùng những súng tầm rất xa, đã thay đổi rất lớn cái hình dạng của vấn đề trên. Nhưng chính cái quy tắc của sự hạn định các hải phận vẫn không thay đổi.

●

Chiến cụ ngày nay và hải lý

Tuy thế, người ta vẫn có cách giải quyết cho thích hợp, đủ về vấn đề hải quyền quốc tế hay bất cứ một luật nào khác về những quyền lợi hay phận sự của các nước trung lập hay lâm cuộc chiến tranh. Vì thế, trong phạm vi thực hành, người ta thường lấy tầm súng của những đại bác ngày nay làm cứ để định «hải phận.» Như vậy là một điều rất hợp lý và cũng là cái «quyền» phải được kính trọng.

Một khi đã vượt qua giới hạn đã định thì biển khơi là của «hết thảy mọi người» và sự đi lại được ngoài vòng mọi sự bó buộc và tất cả những việc can thiệp áp bức, mà nếu trái lại thì có thể coi như những hành động khiêu chiến.

●

Ngoài pháp luật

Tuy thế, tiếc thay, có những dân tộc không thèm đếm xỉa tới những điều công nhận có tính cách nhân đạo và trọng những ước khoản đáng kính của các nước. Đối với dân tộc ấy thì không làm gì có hải phận, cũng không có những điều công nhận bằng vào tầm súng.

Cho nên không ai cấm họ, như mới đây bác sĩ Goebbel, tổng trưởng bộ tuyên truyền Đức ở ngoại quốc đã làm, là gán cho Pháp, Anh, Ba-lan và Phần-lan tất cả những tội trái với quyền phép, tất cả những lỗi không giữ lời hứa, nói tóm lại là tất cả những tội lỗi...

Nhưng như thế nào có ai tin...

(D. I)

T. Miễn dịch

SỨC MẠNH CỦA MÁY BAY NGÀY NAY

Vài con số đáng chú ý về máy bay thám thính, máy bay khu trục, máy bay chiến đấu hay ném bom

Người ta thường dùng máy bay riêng dùng vào chiến tranh có thể xếp đặt theo thứ tự sau đây: máy bay khu trục, máy bay thám thính, máy bay chiến đấu và ném bom, hạng sau này gồm những máy bay ném bom kiểu nhỏ và máy bay ném bom kiểu lớn.

Vì đó là những hạng máy bay chính và thiết tưởng không thể xếp thêm vào cái khang ấy, trong bài này, các thứ máy bay dùng vào những việc hầu như phụ thuộc: máy bay học đường, máy bay dùng để luyện tập, máy bay vận tải nhà binh, máy bay y-tế, v.v... là những máy bay không bắt buộc phải có những đức tính của loại máy bay riêng dùng vào chiến tranh.

Vài con số dẫn ra dưới đây đủ khiến ta thấy rõ cái sức mạnh của máy bay ngày nay. Một máy bay khu trục có thể bay nhanh từ 500 đến 700 cây số một giờ khi bay cao từ khoảng 3500 đến 5000 thước; nước cao này trong vòng từ 5 đến 8 phút thì bay tới. Còn như phạm vi hoạt động (rayon d'action) thì vào khoảng từ 700 đến 800 cây số.

Trọng tải tổng cộng một chiếc máy bay ném bom hiện lớn độ hai mươi tấn. Hạng máy bay nặng có thể tải được hàng mấy nghìn cân bom và bay nhanh từ 350 đến 400 cây số một giờ để tới một đích xa từ 1 000 đến 1 200 cây số. Đó là không kể đến, tất nhiên, sự cản trở của biết bao nhiêu hàng dào bên địch, những sự xảy ra trong bầu không khí hay sức phản động của quân địch.

(D. I)

T. Miễn dịch

Mua tem cũ

Cần mua tem Pháp và Đông-dương hạng to: Từ 1p. đến 40p. một trăm.

Hỏi: M. N. K. HOÀN

Village Yên-Phụ — Près Hanoi

NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

Mai Xuân. — Vì sao ở xứ mình con gái lấy chồng sớm? Vì khí hậu hay luân lý? Xem theo sức mạnh của các cô con gái ta bây giờ thì vào độ mấy tuổi lấy chồng không hại?

— Con gái xứ mình lấy chồng sớm vì nhiều lẽ: lẽ thứ nhất là vì người mình gả chồng cho con rất dễ, không cần phải cho của hồi môn như nhiều nước khác. Ở Pháp chẳng hạn không có hồi môn mà muốn lấy chồng sang trọng là một việc rất khó, dù đẹp và thông minh nữa. Ở nước mình các bà «chỉ» chọn cưới cho con một người vợ biết vâng lời và đảm đang chăm chỉ, xinh đẹp càng hay nhưng không cần lắm, giàu càng tốt nhưng nếu nghèo thì cũng không sao. Mười lăm trở đi lấy chồng vừa lắm.

Dương x. Dần. — 1.) Vì một lẽ riêng hai bên không lấy được nhau, vậy những thư tình, ảnh và các cái khác có nên đem giả người con gái không?

— Nên lắm, vì làm thế, người con gái được yên lòng và sẽ kính trọng mình.

2.) Nếu những vật ấy còn ở tay tôi thì có hại gì đến hạnh phúc của tôi sau này không?

— Chỉ nên nghĩ đến người con gái và hạnh phúc của người ta, người mà mình đã yêu và đã yêu mình.

3.) Tôi biết một người con gái muốn lấy làm vợ, vậy tôi có nên hỏi ý kiến họ trước khi có câu hỏi chính thức không (trầu cau)?

— Cố nhiên là nên.

Melle Tau Hà, Hanoi. — Hai chúng tôi yêu nhau đã ba năm nay. Đến bây giờ cha mẹ mới bằng lòng cho lấy nhau. Nhưng cưới xong người yêu tôi phải sang Tây du học. Có nên cưới ngay không? Hay để khi người ấy ở Pháp về hãy cưới. Như thế có hại gì đến tình yêu không?

— Tốt nhất là cưới xong, hai người cùng sang Pháp. Nếu không, nên để vị hôn phu đi Pháp du học về hãy cưới thì hơn. Chứ cưới xong người chồng đi xa liền sợ gây mối nhớ nhung có thể nguy hiểm được.

Cô Mai Vân, Hanoi. — Một đôi bạn trẻ yêu nhau đã ba, bốn năm giời rồi, vẫn ở xa nhau, nhưng thỉnh thoảng vẫn gặp nhau vừa trực tiếp vừa gián tiếp, đôi ấy đã hiểu nhau, vừa quý nhau, lại vừa thương nhau nữa. Nhưng chẳng may bên trai hai phụ mẫu có một người chết, rồi sau đấy ít lâu, nhà có gái bắt phải đi lấy chồng, thì cô gái kia nên như thế nào?

— Nên nói rõ hết tình yêu và tương lai của mình cho cha mẹ rõ. Xưa nay xảy ra nhiều việc ép duyên chỉ tại các cô cứ giấu giếm, hay rụt rè sợ hãi không nói rõ tâm sự mình cho cha mẹ biết. Nhưng người yêu của thiếu nữ có việc làm chưa đã, hay ít ra có tương lai gì không? Biết đâu cha mẹ không chỉ nghĩ đến hạnh phúc của con gái, nghĩa là chỉ muốn tránh cho con một cái tương lai không đẹp.

Huỳnh Gank, Hanoi. — 1.) Có nhiều người độ 16, 17 tuổi, thích xem đủ các sách, báo, nhưng không đủ tiền để mua, phải «thuê» và «mượn» (cách «đầu độc» nhà văn), tuy họ biết rằng như vậy là không nên; có đáng trách họ không? Có nên khinh họ không? Có nên bảo các đại lý (hay các người có đủ) đừng nên cho họ mượn hay thuê không? Biết rằng người ấy rất ham mê văn chương, nghị luận, khảo cứu, v... v.. nghĩa là tất cả những cái chỉ sách báo có thôi.

— Đi như thế thì cũng ch nên trách. Giá lại biết trước rằng sự ham văn chương và nghị luận kia sẽ tạo được một nhân tài tương lai nữa, thì không những không nên bảo người có sách đừng cho mượn, lại còn khuyên họ cho mượn thực nhiều lần. Phiền một nỗi: khó lòng biết trước được điều đáng mừng đó.

2.) Phơi nắng (cả hè lẫn đông) có tốt không? (Như mọi», thì khỏe mạnh, cao lớn có phải là nhờ ở «cởi trần phơi nắng» luôn luôn không?) Độ 16, 17 tuổi tập barre fixe, bas parallèles, parallèles, thì cần người lại phải không? Có nên tập «boxe» không?

— Phơi nắng là một sự cần cho những người ít khi để cho nắng chiếu vào người và do đó sinh ra một vài chứng bệnh về máu. Ở xứ ta, nhất là về mùa hè, sự phơi nắng không cần cấp lắm. Mùa đông, gặp ngày có nắng, sưởi nắng ở chỗ khoáng và sưởi về buổi sáng vào khoảng từ 9 giờ đến 11 giờ cũng là một điều hay, có thể có lợi cho những người xanh xao. Nhưng đừng nên tin ở hiệu lực của ánh nắng một cách thái quá (có người ham sưởi nắng đến thành ốm).

Người «mọi» khỏe mạnh, cao lớn là tại «giống» họ vẫn thế chứ không phải tại phơi nắng luôn. Ở tuổi nào tập các môn thể thao cũng được, miễn là biết theo đúng độ mực của tuổi mình và sức vóc mình.

M. H, Tourane. — 1.) Một người đàn bà bị chồng hành hạ, đánh đập có quyền xin ly dị không?

(Xem tiếp trang 18)

CÔNG HIỆU VANG ĐỒN

Thuốc đau màng óc gia-truyền Thượng-Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN - THUỐC NGỬI :

Hanoi : *15 Mission (gần nhà thờ lớn)*
Haiphong : *37 Paul Doumer*
Hadong : *25 Nguyễn-hữu-Độ và 34 Duvillier.*
Phutho : *14 Rue de la Gare*
Hòa-Bình : *Lâm-khê, rue Phương-Lâm*

Vì có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc *Đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC* là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngờ là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 0p 30, một hộp bốn phong 1p.00. Thuốc ngửi 0p 16 một lọ. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biếu không thuốc ngửi cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại-lý bán thuốc Đau màng óc cũng có thuốc ngửi để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và đề cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÓN THUỐC HAY KHÁC

BỔ-PHỔI Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p.00 một hộp.

TUẤN-BỔ HUYẾT-HẢI : Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh sao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p.50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p.00.

KINH-TIẾN TỤY-TIÊN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

LIỄU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu 0p 50 một lọ. Nhẹ 2 lọ nặng 4 lọ, chữa khoán không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p.00 đến 20p.00.

THƯỢNG-ĐỨC
15 phố nhà Chung (Mission) — Hanoi

ĐẠI-LÝ :

HÀ-ĐÔNG : 25 Nguyễn-hữu-Độ, và 24 Duvillier (trước cửa chợ) *PHÚ-THỌ* : 14 rue de la Gare, *HÒA-BÌNH* : Hiệu Lâm Khê phố Phương Lâm, *HAIPHONG* : Văn-Tân 37 avenue Paul Doumer, *BẮC-NINH* : Vĩnh-Sinh 164 Rue Tiền-an, *HẢI-DƯƠNG* : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, *NHA-TRANG* : Nguyễn-đình-Tuyên Tailleur, *THANH-HOÁ* Thái-Lai 72 Grand rue, *HUẾ* : Thanh-niên 43 Rue An-Cựu. *TOURANE* : Lê-công-Thành A. du Musée.



HAI CON MẮT

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

ÔNG cửu Niệm ốm li bì đã gần hai tháng. Ông ta mắc một bệnh mà các thầy lang đều cho là bệnh mê sảng của những người già lẫn — tuy ông cửu năm nay chưa đầy sáu mươi. Bệnh như không tăng cũng không lui, vì từ hôm phát ra đến giờ, đêm nào cũng vậy, cứ vào khoảng một, hai giờ khuya, ông cửu lại ú ớ kêu la cầu cứu, khiến con cháu ông đều thức dậy chạy cả đến bên giường. Vừa thở hổn hển, ông vừa thuật lại giấc mơ dữ dội : Hai con mắt hiện lên đến ám ảnh ông, chăm chú nhìn ông, hai con mắt to như mắt hộ pháp, lòng trắng trắng dã và tròn, lòng đen đen nhảy và vuông. Và ông rên hừ hừ : « Ối giời ơi ! hai con mắt ! hai con mắt vuông ! » Rồi cho đến sáng ông cửu không sao ngủ lại được.

Một hôm ông gọi đông đủ con cháu đến bảo :

— Tao chắc đây là một việc báo thù, hay là một việc đòi của.

Ông cửu như ngần ngại, sợ hãi, xấu hổ, nằm im lìm suy nghĩ, dương mắt nhìn thẳng lên đỉnh màn. Trong khi ấy, các con cháu ông yên lặng, lo lắng, kính cẩn đứng đợi. Về sau không giữ nổi, ông thở dài kể tiếp :

— Chúng mày bẩn không biết vì sao ngày nay tao có cái cơ nghiệp này. Cha mẹ tao có để cho tao một đồng, một chữ nào đâu. Cả người trong làng cũng vậy, thấy tao đương nghèo đói, — đói thực ấy — bỗng trở nên giàu có, làm nhà làm cửa, tậu vườn tậu ruộng thì họ cũng đoán và đồn rằng tao được của, thế thôi, chứ sự thực thì tao chưa bẻ ra với ai một lời nào. Nhưng sự thực thì chính tao được của. Ngày xưa, tao nghèo lắm, thường đi gánh thuốc lào thuê cho người làng, hoặc làm bất cứ công việc gì để được một ngày hai bữa cơm và vài tiền quý, có khi giời làm đói kém, chỉ được một ngày hai bữa cơm thôi cũng đã là may lắm rồi.

« Một hôm tao đào móng làm nhà cho ông chánh Thá. Lúc ấy đã chiều tối, ai nấy đã nghỉ tay sắp sửa ăn cơm, Nhưng tao còn đào chơi vài nhát thuổng nữa. Có lẽ giời xui khiến ra thế, vì có ai bắt mình làm đâu ! Mà nào mình có làm việc cho mình cho cam !

« Bỗng giữa những tiếng giục giã : « ra ăn rồi, anh Niệm ! » tao chối tay và tao nghe thấy một tiếng cạch : lưỡi thuổng của tao vừa xiên xuống một vật rắn như thành cái tiều sành vậy. Tao cúi xuống bới nhìn thì đó là một cái vại nhỏ đậy nắp, mà nắp lại gắn trát bùn rất cẩn thận. Tao đỡ rằng trong đó có vật quý, nên vội lấp lại, điềm nhiên đi ăn cơm với mọi người.

« Đêm hôm ấy tao xin ngủ lại chỗ xưởng làm, như thế là một sự rất thường, vì tao vẫn ở làm thuê cho ông chánh có khi trong luôn dăm ba hôm nửa tháng, không về qua nhà. Tao chờ đêm khuya vắng, và chỗ móng đào bới đất moi lên một cái vại chỉ bằng cái vại nén cà nhỏ ấy thôi. Nhưng mà tao bê lên thấy nặng quá. Nên nhà mới dựng vào một khu vườn rộng, vì nhà ông chánh Thá giàu lắm, đất ở thênh thang có tới vài mẫu. Tao bèn đem cái vại của tao tới một bụi chuối rậm rồi mở nắp lấy hết những vật ở trong, gói vào rẻ rách giấu đi. Tao cũng không biết đó là những vật gì. Mãi hôm sau đem về xem lại mới biết là vàng, toàn những vàng thoi... »

Ông cửu ngừng kể. Các con cháu vẫn im lặng đứng chờ, vì chưa thấy có liên lạc giữa hai con mắt vuông với cái vại vàng chôn. Sau một lúc lâu, ông cửu lại nói :

« Vậy tao chắc nay... nó đòi của, nó theo tao, nó đòi của. Hai con mắt nó hiện ra — kìa, nó đương hiện ra kia, — hai con mắt nó về để báo cho tao biết,... để báo cho tao biết rằng... tao đã đến ngày... tận số... »

Ông cửu nghẹn ngào như bị hai bàn tay vô hình bóp cổ. Người con cả ông ôn tồn an ủy :

— Thưa thầy, thầy được của là giời cho thầy. Của ấy là của giời. Nếu là của ông cha ông chánh Thá thì sao ông chánh lại không biết gì, xưa kia ông ta lại không nói gì tới mà các cụ tiền nhân cũng không báo mộng báo mị gì cho ông ta hay, nhất là tại sao của ấy lại không lọt vào tay ông ta. Lại điều này nữa khiến con tin chắc chắn rằng giời dành cửa ấy cho thầy. Là sao thầy lại thấy cái vại để vàng giữa lúc nghỉ việc ? Nếu thầy đào được sớm hơn, vào buổi sáng hay buổi trưa chẳng hạn, thì có phải đã ầm ỹ lên và ông chánh đã nhận mất vàng rồi, còn đâu. Không, con dám quả quyết rằng của ấy là của giời chứ không phải của tổ tiên ông chánh. Của giời dành cho thầy. Vì thửa xưa hay kiếp trước thầy đã tu nhân tích đức nhiều lắm.

Ông cửu mỉm cười nhắc lại : «Thầy đã tu nhân tích đức nhiều lắm ? ». Ông nghĩ đến những việc ông đã làm : nào cho vay nặng lãi, nào cầm vườn, cầm ruộng, cầm nhà của con nợ, nào trữ thóc gạo lại không bán làm cho giá thóc gạo cao lên trong khi bao nhiêu người chết đói. Và ông lẩm bẩm : « hay đó là hai con mắt của bọn ấy đến đòi mạng, đến bắt mình phải đem mạng mình ra mà thế mạng ? » Nhưng ông nghĩ tiếp ngay — vì trong khi ấy, tinh thần ông sáng suốt khác thường : « Nếu là mắt chúng nó thì sao hai con mắt ấy lại lạ lùng thế ? Sao lòng đen lại vuông, lại to thế ? Không, chắc đây là mắt thần ! »

Tự nhiên trong tưởng tượng ông một vị thần hiện ra, trần truồng ngồi trên bệ, một vị nữ thần mình gần như trần và hai con mắt to thao láo lòng trắng tròn, lòng đen vuông. Rồi pho tượng biến dần.

biến dần ... chỉ còn lại hai con mắt đăm đăm nhìn ông. Ông kêu lên : « Giời ơi ! hai con mắt! hai con mắt vuông ! » Và lắc đầu xua tay đuổi cả con cháu ra ngoài phòng.

Mấy người con bàn nhau về căn bệnh cha. Họ đoán có tiền oan nghiệp chướng chi đây. Họ liền mời các nhà sư đến lập đàn ở sân để tụng kinh, giải ách cho cha. Đêm cuối cùng, các sư cúng chúng sinh; một nhà sư tốt giọng hát những bài ca chiêu hồn để gọi linh hồn chúng sinh về nghe kinh phật, trong đó có đủ các hạng khốn nạn, cùng khổ trong loài người.

«Nào những kẻ xa cơ, lỡ bước...»

Bỗng ông cửu kêu rú lên một tiếng rồi ngất đi.

Và ông mơ thấy ông thất thểu trên



con đường nắng, chân mỏi, bụng đói. Hai bên đường lúa mọc xanh rờn, người làm việc đông đảo. Họ hát những câu ca dao mà ông cũng thuộc và những khi đi gặt hái ông thường hát.

Tới một cái miếu con ẩn trong bóng cây đa um tùm, ông dừng chân ngồi nghỉ. Một tia hy vọng vụt chiếu rọi vào mắt ông : ông vừa trông thấy kẻ trước cửa miếu một cái nia đầy những xu và trinh... Ông đưa mắt nhìn quanh : Không một ai. Mấy nén hương cắm trên một thẻ vàng tỏa mùi thơm lạnh lẽo và càng làm tăng phần tĩnh mịch của nơi miếu vắng. Ông tự bảo thầm : « mình chỉ việc thò tay ra bốc một nắm bỏ túi là sẽ có cơm ăn, là sẽ không chết đói ». Và ông thò tay ra thực Nhưng ông lại rụt tay lại, tưởng như có ai ghé mắt đâu đó đứng nhìn. Ông nghĩ đến chuyện mường, chuyện thổ, những chuyện ma xó giữ nhà : mình vào nhà lấy trộm vật gì trong khi chủ đi vắng ; con ma sẽ đọc tên vật ấy lên rồi nó theo rõi mình mà bóp cổ cho mình chết. Tự nhiên ông rùng rợn, dựng tóc gáy, vội vã bỏ đi.

Đi được một quãng, ông lại quay về cái nia tiền. Ông định bụng cứ lấy một ít đi ăn cơm rồi chết thì chết cũng cam lòng. Chết còn hơn đói. Giữa lúc ấy một người đi đến. Ông sợ hãi nấp vào sau gốc đa. Người kia thản nhiên qua miếu, và ông nghe thấy hắn ném vào nia một đồng trinh. Chờ cho người ấy đi khỏi, ông lại nhô ra, đến bên cái nia, đăm đăm nhìn. Nhưng vẫn không sao dám thò tay ra nhặt vài đồng trong đám tiền trinh... của thánh. « Của thánh,.. lấy, tội chết, thánh quật chết ! » ông cửu Niệm thì thầm. Rồi quả quyết đi thẳng.

Một quãng xa, ông gặp trên một con đường rẽ vào một cái chợ đương họp, một chị ăn mày ngồi phục bên một cái rổ, một cái gậy, và ngước mắt trắng dục như nhìn trời, miệng kêu than như ca hát: « Con người thì có, con mắt thì không... » Trong rổ có hai đồng trinh. Mắt ông cửu như dán vào đó. Ông đứng im một hồi lâu, tai như lắng nghe câu van lơn của người ăn mày. Nhưng sự thực ông đương nghĩ thầm : « Nó mù, nó mù ! Nó không trông thấy mình... Quanh đây không một ai..... » Và ông cúi xuống, lẳng lặng cúi xuống, rón rén nhặt hai đồng trinh thu vào trong bọc.

Rồi ông hấp tấp chạy, như sợ người mù đuổi theo. Ông vào chợ mua bát cơm đầy ăn ngốn ngấu. Ăn xong ông quay về con đường cũ. Qua dãu đường, ông vẫn thấy người ăn xin ngồi nguyên chỗ cũ, và trong rổ của nó hai đồng trinh vẫn còn. Ông mừng thầm tự nhủ : « Thì ra mình mơ thấy mình lấy hai đồng trinh của nó. Kỳ thực mình có lấy đâu ? »

Tới miếu cũ, ông ngắm lại cái nia. Lạ lùng chưa ! bao nhiêu trinh trong nia đã sắp thành từng đôi một. Và chỉ trong một giây biến thành những cặp mắt. Những cặp mắt ấy to mãi ra, to mãi ra và trừng trừng nhìn thẳng vào mắt ông, những cặp mắt lòng trắng tròn, lòng đen vuông. Cùng một lúc, tiếng ăn mày cất lên tứ phía, giọng nghe thê thảm : « Lạy ông lạy bà, ông bà thương con, con người thì có, con mắt thì không». Rồi bao nhiêu cặp mắt vuông bay tới tấp vây chặt lấy ông cửu,.

Ông kêu rú lên :«Giời ơi ! hai con mắt vuông ! » Rồi ông tỉnh mộng.

Ngoài sân, tiếng nhà sư đọc bài chiêu hồn chúng sinh giọng trầm bổng như kẻ ăn mày kêu đường. Ông cửu thở hồn hển rồi lại ngất đi.

Sáng hôm sau, ông gọi các con đến dối dăng :

— Cha nhiều tội lắm. Cha ở ác với rất nhiều người, nhưng với hai con mắt... với hai con mắt vuông ấy thì cha... chết mất. Đó là hai con mắt thịt, hai con mắt trần, chứ không phải mắt thần mắt thánh nào cả như cha vẫn tưởng nhầm. Ngày ấy,.. đã lâu lắm, nhưng mà thôi, đã có các con chuộc tội cho cha. Ngay hôm nay các con cho rao mõ rằng luôn năm hôm cha phát chẩn cho những người đói khó trong khắp vùng này. Mỗi người, các con cho một bát gạo với hai đồng trinh. Hai đồng trinh các con nhớ chưa ? Đó là cha trả nợ, còn bát gạo là cha trả lãi.

Chiều hôm ấy, ông cửu nghe tiếng mõ rao, và biết rằng các con ông sẽ làm theo lời ông đã dối dăng, ông sung rướng mỉm cười trong giấc ngủ cuối cùng : ông chắc chắn sẽ thoát khỏi sức áp bách, sự thôi miên của hai con mắt vuông.

KHÁI-HƯNG

BỊNH

DI-TINH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tinh lắm, khỏi phải nhắc nữa, các bạn cũng biết hình-trạng và những tai hại của bịnh ấy làm cản-cỗi không biết bao nhiêu đời của thanh-niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Năng tập thể-dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích-thích đến dục-tình, ăn uống điều-độ, là phương-pháp trị bịnh Di-Tinh tốt nhứt.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc *Cổ-tinh Ích-thọ-hoàn* mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.

Dùng thuốc *Cổ-tinh Ích-thọ-hoàn*, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng-tinh được mau, và nếu bịnh nặng đến Di-tinh hay Hoạt-tinh, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của *Cổ-tinh Ích-thọ* là ở chỗ *bịnh không bao giờ trở lại*.

Một hộp 1p.00

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

VÕ ĐÌNH-DẦN

Chợ-lớn, Saigon, Pnom-Pênh

VAN-HOA

8, Cantonnais, Hanoi

QUẦN ÁO TRẺ EM

Mùa hè năm 1940

bán buôn bán lẻ

khắp Đông-dương

VINHLONG

Các nhà buôn nên viết thư về hỏi giá và lấy mẫu.

53 — Rue Citadelle — Hanoi

OUVERTURE

LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE PROPHYLACTIQUE du Docteur HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris

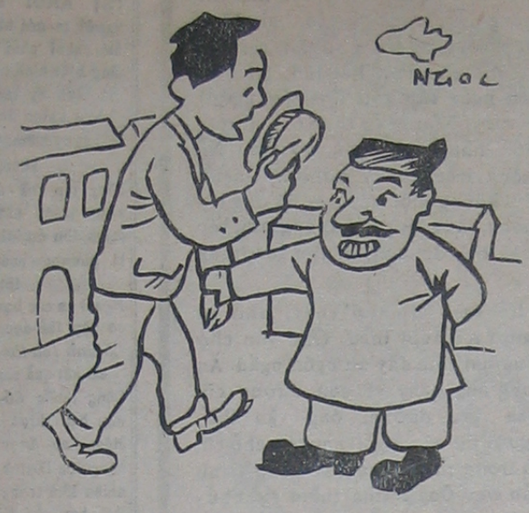
Spécialiste des maladies vénériennes

Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes

(Đề phòng bệnh hoa-liễu)

N° 2, RUELLE HỘI-VŨ



—Thôi! tôi phải đi chơi để quên những nỗi buồn!
—Ấy chết! nhưng anh đừng có quên món nợ của tôi nhé

Vui Cười

Của N. C. Chúc

Lấy gì làm to.

— *Ông Tứ là một người « mặt to tai lớn » ở vùng ta đấy.*

— *Mặt choắt bằng ba đầu ngón tay chéo thì còn lấy gì làm to!*

◆

Có mỗi một lần.

NGƯỜI PHU XE — *Trong ba năm kéo xe, chỉ có mỗi một bận là tôi được ngồi trên xe cao xa cho một người khác kéo.*

NGƯỜI BẠN — *Bận nào thế?*

NGƯỜI PHU XE — *Bận tôi đương kéo xe ở đường Gambetta bị ô-tô kẹp phải...*

◆

Chuột ở đâu?

THẦY GIÁO — *Chuột ở đâu?*

TRÒ TÍNH — *Ở dưới nước ạ.*

THẦY GIÁO. — *?...*

TRÒ TÍNH. — *Vì người ta bơi ở dưới nước thường bị chuột rút ạ.*

◆

Ý nghĩa của đầu trọc.

Sư đề đầu trọc là vì tục ngữ đã có câu ; « trọc cái tóc, mọc cái tội », mà đã xuất gia đầu phật thì hẳn là không muốn có một... « cái tội » nào.

◆

Thảo nào!

— *Gớm, thằng Sĩ nó hứa cho mình mượn quyển chuyện đến hai mươi ượt rồi mà vẫn không có gì cả.*

— *Mày không biết nó là con ông nghị à?*

◆

Của N, N.

Anh hùng.

— *Tao vừa mới gặp kẻ thù của tao*

— *Thế à? Mày làm thế nào?*

— *Tao nén mũ xuống.*

— *Ghê nhỉ! Thế rồi sao?*

— *Tao cởi áo ra, tháo giầy ra.*

— *Rồi mày xông vào chứ?*

— *Tao... chạy.*

Bác-sĩ lành nghề.

NGƯỜI ỐM — *Tôi mắc bệnh cứ rức đầu luôn. Lần nào cũng phải uống thuốc X... mới khỏi.*

BÁC SĨ — *Thế à? Tôi phải ghi lấy để biên đơn cho khách hàng mới được.*

◆

Của Q Vân

Điếc khỏi rồi.

— *Anh ạ, tôi khỏi điếc rồi.*

— *Thế à, may nhỉ, mới khỏi hay khỏi đã lâu?*

— *Anh bảo sao cơ?*

— *Tôi bảo anh khỏi từ bao giờ?*

— *À tôi vừa ăn xong: gỗi họ làm khá đấy.*

◆

Nhà tôi.

— *Nhà tôi thật là xoàng hết chỗ nói.*

— *Lại còn xoàng, anh phải biết cụ lo cho anh hết hơn một nghìn đấy.*

— *Thì vẫn, nhưng tôi không chịu được, vì nó bần tiện mà lại hẹp hòi làm sao ấy! không có vẻ gì là mới cả.*

— *Mới thì để làm gì, lại tổ chim giai.*

— *Chim giai?!... tôi nói chuyện cái nhà của tôi kia chứ.*

— *À... à... à!*

◆

Của v. Khuê

Một sự đau đớn

THẦY GIÁO giảng bài — *Trừ những cái đau đớn ngoài thân thể mà ta có thể trông thấy được, còn có những cái đau đớn mà ta không trông thấy được. Ba! anh hãy tìm một thí dụ!*

BA — *Thưa thầy, đau bụng ạ.*

◆

Đúng sự thực.

THẦY GIÁO ra đầu bài luận — « *Tả hình dáng ông nội anh* »... Năm viết một loáng đã xong cả đem bài lớp. Thầy ngạc nhiên về tài làm *nhanh chóng của học trò, với đọc thì chỉ thấy có một câu gọn thon lỏn : ông nội tôi mất từ hồi tôi chưa ra đời.*

◆

Lý luận.

XÃ XỆ — *Bác lý ạ, tại sao luật đi đường cứ bắt xe cộ và người phải đi mé phải nhỉ?*

LY TOÉT — *Thế có luật nào khuyến người ta làm điều trái đâu. Bao giờ cũng theo phải chứ! Luật đi đường cũng vậy.*

◆

Của Đô đô, Hanoi

Chậm quá.

— *Thưa ông cần, hôm qua tôi bị mất cắp cái ví, nhưng tôi nhầm, tôi vừa tìm thấy trong tủ.*

— *Chậm quá rồi, vì thằng ăn cắp đã bị bắt.*

◆

Một người ốm nặng.

TOE khoe với bạn :

— *Anh phải biết, chứ tôi, ba lần tôi bị đốc tờ bỏ rồi.*

—*Chắc họ thấy bệnh anh nặng quá.*

— *Không, tại tôi không trả tiền thuốc.*

◆

Cầu lợi.

— *Này anh, tôi vừa thấy cái ô-tô của anh mắt cắp hôm nọ. Tôi thấy ở hiệu X...*

— *Có, tôi biết rồi.*

— *Thế sao anh chưa đi trình cảnh?*

— *À, tôi đợi họ thay xong mấy cái bánh cũ của tôi đã.*

◆

Của v. Khoát

Khó ráo.

THẦY GIÁO — *Giờ nắng, vật gì cũng khô ráo.*

HỌC TRÒ — *Thưa thầy, thế sao người con vẫn ướt.*

Xiếc hay.

— *Hôm qua, xiếc diễn hay quá.*

— *Ừ hay thật.*

— *Thế sao mày bảo không có tiền, không đi xem.*

NÓI CHỮ



— *Chịu để thằng chẹp thành thử thiếu mất một năm.*

— *Ồ cái sự « thiếu niên » ấy có hại gì*

— *À, tao đứng ngoài nghe thấy vỗ tay luôn.*

◆

Của Toley

Bằng nhau.

Cha thấy Tý nhìn anh ăn bánh, nói rằng « xem cái bánh nào nhỏ thời cho em Tý một cái ».

Anh — Thưa ba, mấy cái bánh đều bằng nhau cả ạ.

CHÁY

CHUYỆN VUI

HÔM ấy, mồng bốn tết. Trời tanh ráo, lại nhằm ngày hoàng-đạo hoàng điếc gì không biết, khách du xuân ngồi chật như nêm cối. Bến Pháp, người ta bay ví một chuyến xe chật với một hộp cá sác-tin. Tôi thì tôi có cảm tưởng mình ngồi chuyến xe ấy khác nào một chiếc dăm cối, cối say thóc bị anh thợ cối nhét lên trên một chiếc dăm khác rồi lấy vồ nện xuống. Cũng như anh thợ cối, bác tài thấy sếp được là xếp, không cần hiểu hành khách của bác ngồi thế có được êm ái, dễ chịu không.

Nếu mình gầy mà được ngồi lòng một hành khách béo, dù người ấy chỉ là đàn ông như mình, thì kể cũng tàm tạm được. Khốn nỗi, có khi một ông lão bảy mươi, gầy đét như cá mắm, vô phúc lại bị chính bà «Ba Béo» ngồi đè vào thì có lẽ chỉ từ cột ét-sang Ga lâm để Bắn-yên-nhân, ông lão cũng đủ chết ngạt rồi.

Tuy vậy, ngồi chuyến xe đông, nếu gặp nhiều nỗi bực tức thì cũng có lắm cái ngộ nghĩnh, nên thơ. Nhất là chuyến xe mồng bốn tết ấy, trên nét mặt và ở lời của năm mươi bảy ông lý ông xã, bà cán, bà nhiêu, cô tương, cô cá, tôi thấy tất cả cái hớn hở, vui tươi của ngày xuân annam.

Bị lèn như thế, họ vẫn hồn nhiên, vui vẻ như thường. Nhiều ông còn pha trò ầm ĩ là khác nữa.

Một ông ra dáng làm xã trưởng mãn hạn đã được thưởng hàm Cửu phẩm bá hộ, nói :

— Chật thì có chật thật. Nhưng vô phép các ngài, năm mới xuất hành, không bị ông tài bỏ rơi dọc đường là may quanh năm rồi. Vả lại, mấy khi bà con họ hàng được hội họp đông đủ như hôm nay. Phải không thưa các bà, các cô ?

Ông bà nói xong, các bà các cô má ửng hồng, nhìn nhau cười khúc

Các bạn làm việ
và tư sở nê

Xưa nay những hộp ruban đánh
đem vất đi thật là phí hoài
xong, cóp nhặt gửi lại bản
10 hộp có rouleau
10 hộp cả rouleau ra ruban
Cần nhất ruban không
LIBRAIRIE

QUẦN

VUI — VĂN-BÌNH

khích. Các ông lý ông xã như vui lây, phá lên cười, át cả tiếng nổ của động cơ.

Xe đang chạy, tiếng cười nói đang huyên náo, bỗng thấy chậm dần lại. Tiếng vít-tết đỗi, tiếng phanh rít, toàn thân xe chồm lên, rồi đứng hẳn. Bác tài nhảy bổ xuống đất, kêu ầm lên, như phát điên :

— Cháy ! cháy ! các ông các bà xuống ngay không chết cả nút bây giờ !

Hành khách xô nhau chạy xuống như ong vỡ tổ



Tôi còn ngơ ngác tìm xem xe cháy ở thùng chứa săng hay ở buồng máy thì nghe thấy ầm ầm tiếng cãi nhau giữa đám hành khách vừa nhảy xuống.

Một người ăn mặc chững chạc túm cổ áo một ông lý, phán vua :

— Anh hút thuốc lá đánh cháy quần tôi. Năm mới xúi quẩy, anh muốn sống đến ngay quần tôi đi !

Lúc đó, chúng tôi mới rõ mùi khét ban nãy là do quần người hành khách kia bị đốt thuốc của ông lý thiêu mất một miếng bằng bàn tay.

Tôi bắt đầu lo thay cho ông lý bị túm quần tang, phải đền quần năm mới, rồi quanh năm chỉ đền quần cũng đủ sạt nghiệp.

Nhưng sự ngạc nhiên của chúng tôi đã hết đâu. Ông lý ung dung rút đôi giầy giắt trong cạp quần, bỏ xuống đất, sỏ chân lên. Đoạn, ông cầm cán ô, gạt phăng tay người hành khách bị nạn kia ra, dõng dạc nói :

— Anh đứng láo, ăn nói hàm hồ, đồ quẩy đồ quá. Anh ngồi cạnh tôi từ ga Phú Thọ. Anh hút thuốc lá, tôi cũng hút thuốc lá. Tay anh cầm một điếu thuốc lá. Tay tôi cũng cầm một điếu thuốc lá. Nếu tôi vô ý đánh cháy quần, sao tôi không đánh cháy quần tôi, tôi lại đánh cháy quần anh ?

Đổi giọng xừng xộ, ông lý quát lên :

— Tôi bảo cho anh biết chứ đây không chịu lép đâu nhớ ! Đây đã từng làm việc quan, lên tỉnh, xuống phủ, có khi ra đến tòa thượng thẩm, mắt tiền trăm, bạc chục cho trạng sư rồi. Năm mới anh lại vu cáo, phải không ? Làm rông cả tầm người ta. Anh muốn yên lành thì nói lại một câu tử tế, không có gần đồn đây, anh vào quan đồn với tôi.

Quay lại chỗ hành khách, ông lý tiếp :

— Ăn mặc thế mà không hiểu luật. Vu cáo, có rũ tù. Chỉ một lá đơn vào phủ cũng đủ bỏ xác...

Cuộc tranh luận còn chực kéo dài. Nhưng bác tài đã bắt đầu xếp hành khách lên xe. Người ta tranh nhau ngồi vào chỗ cũ.

Người hành khách bị nạn, tay che quần, bộ mặt tiu nghỉu, bước lên xe, nhưng cố ý ngồi tránh xa ông lý to mồm kia.

Cùng lúc ấy, ông lý miệng phì phèo điếu thuốc hút dở, tay cắp ô, tay xách giầy, ghé vào tai tôi, thân mật :

— Chính tôi đánh cháy quần nó đấy, ông ạ. Được cái mình cũng hoạt, không có phải đền nó thì rông quanh năm !

Tôi mỉm một nụ cười ngoại giao, nhưng hết sức chú ý đến điếu thuốc lá của ông lý.

Văn Bình

LUYỆN-TẬP THÂN-THỂ

Những kết quả « nên thơ » của cuộc đời sống lười biếng an nhàn

NHIỀU người tưởng rằng sống ở đời cứ việc ăn cho thật no, ngủ cho thật kỹ, uống rượu, hút thuốc cho nhiều, thế là đủ rồi, cần quái gì phải vận động hoạt mất công tập luyện nữa. Có



ông chặc lưỡi một cái rồi bảo tôi « Ngày hai buổi đi làm, ngồi cơm mấy giờ, gẩy cả lưng, chỉ mong hết giờ về đến nhà nằm ườn ra một lúc cho sướng, còn nói gì đến tập với luyện » ! Nói rồi, các ông ấy lim dim con mắt lại, tưởng tượng ngay đến cái khoan khoái nằm trên giường, đến chén rượu ngon và miếng thịt béo, rồi vẻ sung sướng hiện ra nét mặt. Các ông ấy cứ việc sung sướng và hưởng cái cảnh an nhàn, đài các của mình cho tới một ngày kia tự nhiên một trận ốm « thập tử nhất sinh » đến làm các ông ấy phải nằm liệt giường độ vài tháng và tiêu tốn chừng dăm trăm bạc thuốc, lúc đó các ông ấy mới thấy hết cả cái sướng và vẻ tự-mãn của mình.

Nhiều người lấy làm lạ lùng tại sao cứ bị cái bệnh táo nó theo đuổi ám ảnh, làm cho trong người bực bội, khó chịu, và lấy làm ngạc nhiên hết sức mỗi khi cởi áo đứng trước gương thấy ngực càng ngày càng lép lại, da càng ngày càng xám đi, tí tí thì đập bơ trống làng mỗi khi đi bộ độ dăm chục bước hoặc mó đến một công việc gì hơi nặng nhọc một chút.

Chính mắt tôi đã từng thấy những ông và nhất là những bà, tuổi mới ngoài ba mươi, mà mỗi lần lên hoặc xuống được một lần thang gác là phải « ngồi thở cái đã » rồi làm việc gì mới làm được.

Ai cũng hiểu rằng thân thể gầy còm, xanh xao là yếu đuối, bệnh tật ; nhưng chắc còn nhiều người cho béo là khỏe mạnh và sung sướng. Quả vậy ! Nhiều ông bà thấy mỗi ngày thân mình càng nặng thêm, bụng mình càng xệ xuống, đôi má càng « bánh đúc » thêm, và mỗi khi đứng lên ngồi xuống, những lớp mỡ ở cổ và ở lưng rung rinh thì lấy làm khoái trá lắm, mỉm cười tự đắc : « mình phát phì ! số mình giàu có khác ! » Mà quả các ngài đó phong lưu thật. Cứ nhìn ngay cái vẻ hả hê của họ ngồi xềm xệp trước những mâm cơm đầy cao lương mỹ vị, thì đủ biết.

Họ sống hết sức « sung sướng » tuy rằng luôn luôn họ nhức đầu, chóng mặt, tuy mỗi tháng dăm kỳ họ đầy bụng, tức hơi, hoặc « cảm mạo phong hàn » Nhưng có cần quái gì, chỉ một liều Kalmine hay một gói thuốc bột của chú khách hàng Buồm là khỏi dứt !

Thế rồ một ngày kia, các ngài đó thấy trong bụng làm sao nó cứ ỳ ạch, khó chịu, động ăn một chút gì là không tiêu, đầy ruột và sáng ngày chẳng biết đói là cái gì.

Đợi đến lúc đau đớn, khổ sở lắm, các ngài mới đi thăm bệnh, và sau khi nghe, khám, chiếu điện cẩn-thận, nếu « quan đốc » có bảo cho các ngài biết rằng các ngài bị đau gan, đau ruột, đau dạ dầy, trong dạ dầy có hơi hoặc dạ dầy bị sa xuống vân vân... thì các ngài lấy làm hết sức ngạc nhiên : « tại sao mình « béo tốt khỏe mạnh » thế mà cũng sinh ra những bệnh quái quỷ ấy được ? »

Quan đốc ngoài mặt tươi cười nói « cứng » để các ngài yên lòng và nhất là để các ngài về bảng hái mở to cái tủ bạc ở nhà ra. Song thực ra thì trong bụng quan đốc đã biết chắc : « đến nước này thì thuốc thánh cũng chẳng chữa khỏi bẩn được. »

Nói trắng ra, đã đến cái kết quả đó, chín phần mười các ngài sẽ bị cố tật suốt đời. Lúc đó các ngài sẽ thù hằn mà tức tối và ghen ghét với những anh xe, anh bếp nhà các ngài : tại sao họ nghèo khổ thế mà họ vẫn cứ khỏe mạnh, và ăn uống ngon lành hơn các ngài.

●

Trên đây là mấy cái kết quả « nên thơ nhất » của những cuộc



đời sống lười biếng, an nhàn trong những gia đình trưởng giả hoặc trung lưu ở xã hội ta.

Tôi chưa nói đến những đời sống giả dối, những đời sống vất vưởng, chỉ quanh quẩn trong xó nhà, trong sở làm và mấy nơi chật hẹp, bụi bặm trong thành phố trái hẳn với đời sống thảnh thơi, đầy đủ trong vũ trụ, để có được bầu máu « lạc quan » và hăng hái của những người khỏe mạnh hoàn toàn và ưa vận động ở các nơi hồ rộng, núi cao, biết hưởng những cái đẹp sán lạn của tạo vật.

Kỳ sau, tôi sẽ nói đến : « Tại sao ta cần phải luyện tập thân thể ? »

Nguyễn hợp Vỹ

làm việc công sở

sở nên chú ý

ộp ruban đánh máy chữ, đã dùng rồi, phí hoài quá. Từ nay xin các ngài dùng lại bản biệu xin giả tiền như sau này :

0p 50

à ruban *1p.00*

không sờn, rách thì mới có giá trị.

IBRAIRIE GÉNÉRALE NAM-KY

17 Boulevard Francis-Garnier — HANOI

Téléphone : 882

Một quyển địa dư mới :

PHÚ-THỌ TỈNH ĐỊA-CHÍ

tác giả : **PHẠM-XUÂN-ĐỘ**

Kiểm học Sơn-tây

Giá 0p.45. Tổng phát hành :

NAM-KÝ, 17, FRANCIS GARNIER

HANOI

« Được đọc một quyển sách nói về quê cha đất tổ của một người đã trải ở nơi ấy mấy năm rồng, soạn theo phương-pháp khoa-học, xếp đặt theo thứ tự hợp lý thì còn gì thú vị bằng ».

NGUYỄN-QUANG OÁNH



TRUYỆN DÀI của **NHẤT-LINH**

(Tiếp theo)

TRƯƠNG đưa mắt ra nhìn Quang và lấy làm lạ rằng mình trở nên một người bạo dạn hơn trước. Quang hỏi :

— Sao hai mắt anh đỏ thế kia ? Đau mắt à ?

Trương nói đùa :

— Không. Có lẽ tại uống cà phê.



Hỏa nó bốc.

Quang trả tiền, rồi hai người đứng dậy. Quang hỏi :

— Anh đi đâu bây giờ ?

Trương đáp :

— Tôi ấy à ? Tôi về nhà.

Khi nói đến mấy tiếng « tôi về nhà » sao chàng buồn thế ; chàng như thấy thấm vào người tất cả nỗi buồn hiu hiu của thế gian. Chàng lặng người đi, lấy làm ngạc nhiên tại sao vì một câu nói còn con lại có thể đau buồn đến như thế được.

Trương giơ tay bắt tay Quang, rồi đứng lại lần mần nhìn Quang đi xa dần ; một lúc Quang đã khuất sau một bức tường ở đầu phố. Tuy Quang đối với chàng không thân gì lắm mà chàng cũng như thấy Quang đi là bỏ chàng đi hẳn để lại một mình chàng trơ vơ trước cuộc đời.

Cái dự định lúc nãy đã làm chàng sung sướng, bây giờ chàng thấy nó không thật được như ý chàng tưởng.

— Đã đành không cần gì cả, nhưng khó là làm thế nào thật tình mình không cần gì cả.

Trương tự hỏi :

— Mình đi đâu bây giờ ?

Chàng không muốn về nhà vì chàng không sao dủ can đảm để về nhà lúc này ; về nhà đối với chàng hình như chỉ là nằm để đợi cái chết đến. Có lẽ vì thế nên lúc nãy chàng đã buồn khi trả lời câu hỏi của Quang.

Trương thấy điều cần thiết cho chàng lúc đó là quên. Chàng muốn chạy theo Quang rồi rủ Quang đi bất kỳ đâu, nhưng một ý nghĩ khác thốt đến làm Trương tươi hẳn nét mặt. « Trông thấy Thu một lúc — một lúc thôi — xem ra sao ? » đó là điều chàng vừa nghĩ đến.

Khi đến nhà Thu, Trương hơi khó chịu không gặp lúc Thu ở phòng khách để được nhìn thấy mặt ngay. Mỹ ra tiếp chàng ; trông nét mặt và xem cách thức tiếp đãi Mỹ có vẻ một người sắp phải đi chơi đâu. Trương vờ như không nhận thấy, nhưng chàng ngượng lắm. Giá lúc khác thì chàng đã đứng lên từ kiểu ngay. Lần này chàng nhất định ngồi cho đến lúc Thu ở trong nhà ra.

— Nếu Thu không ra thì nhất định ngồi cho đến nửa đêm. Hay có lẽ Thu đi vắng ?

Chàng hỏi dò Mỹ :

— Anh ở nhà có một mình. Có thể đi chơi được không ?

— Có một mình thôi. Nhưng không thể đi đâu được.

Trương tức bực rằng lúc cần gặp Thu nhất lại là lúc Thu đi vắng. Chàng toan đứng dậy nhưng chàng đã thấy trước một nỗi buồn ghê gớm đợi chàng ở ngoài kia nên lại thôi ; đã ra rồi lẽ tất nhiên không sao quay trở vào thăm Mỹ một lần nữa được. Trương loay hoay mãi ở trong cái ghế bành ; chàng thấy Mỹ nhìn chàng như có ý nói :

— Không đứng dậy đi ngay đi. Anh chẳng có lý gì ngồi mãi ở chỗ ấy, phiền tôi lắm.

Trương biết là Mỹ rất phiền vì thấy chàng ngồi mãi. Nhưng chàng cũng rất phiền vì chưa được giáp mặt Thu. Chàng biết là dáng dấp hai người lúc đó có vẻ buồn cười lắm.

Có tiếng còi ô-tô. Mỹ chạy ra xem và Trương cũng chạy theo, sung sướng như người thoát nợ.

Tiếng Thu nói ở ngoài hàng rào. Trương đứng dừng lại, trong lòng bỗng thấy êm nhẹ như bông tơ ; đám mây mù u nặt trong hồn chàng cũng vừa tan đi và một nỗi vui hiện đến sáng như một quãng trời xanh ấm nắng. Thu và Hợp lễ mễ xách vào trong vườn một cái bồ nặng. Thu cười nói :

— Để em xếp lại cho vào hòm xe rồi ta đi thì vừa.

Nàng nhìn thấy Trương, hơi ngạc nhiên :

— Kìa, hai anh đứng ỳ ra đấy à ? Không ra xách hộ em à ? Mỏi tay quá rồi.

Trương vẫn đứng yên ; một lúc sau Thu đương cởi giây buộc bỗng ngừng tay nói :

— Anh Trương hôm nay hình như có sự gì buồn.

Hợp đưa mắt nhìn Trương bảo :

— Hay là anh đi với chúng tôi đi.

Mỹ như người chợt nghĩ đến, vui mừng nói :

— Ờ nhỉ. Hay đi với chúng tôi đi.

Phải về quê ăn mừng thọ ông nội nên lúc nãy Mỹ rất khó chịu thấy Trương đến chơi ngồi lâu. Cái ý kiến mời Trương về chơi nhà tự nhiên thế sao chàng không nghĩ đến. Mỹ lấy làm hối đã tiếp Trương một cách quá ư lãnh đạm và muốn chuộc lỗi, chàng trở nên rất ân cần đối với Trương :

— Anh đi nhé. Chết chửa sao tôi lú lẫn lú ruột đến thế.

Trương mỉm cười nói :

— Các anh làm tôi bối rối như một người biết mình sắp chết. Đi, ừ thì đi, nhưng các anh quên không cho tôi biết là đi đâu.

Hợp và Mỹ cũng bật lên cười :

— Ờ nhỉ ! Nhưng điều cần là anh đi ngay được chứ ?

— Đi ngay được.

— Thế là xong. Đi ở lâu kia đấy. Mươi ngày. Anh không cần sửa soạn gì cả à ?

— Tôi cứ đi là đi. Còn học thì các anh nghỉ được, tôi cũng nghỉ được.

Trương sung sướng chỉ vì chàng tránh được một việc rất tầm thường nhưng rất đáng sợ đối với chàng : về nhà ngay lúc đó.

Vừa nhìn những ngón tay thon đẹp của Thu loay hoay buộc các gói, chàng vừa tự hỏi không hiểu vì cớ gì Mỹ lại trở nên ân cần đối với

chàng như thế. Trương thấy ấm áp trong lòng và từ nay về sau ở trong gia đình Thu chắc chàng sẽ không còn cái cảm tưởng rằng mình là một người xa lạ nữa.

Thu nói :

— Ô hay, ba anh nghĩ gì mà cả ba cứ đứng ngây ra đấy thế. Ra đây làm giúp em chứ. Mau, không lên tới nơi thì tối mất.

Trương mỉm cười tự kiêu khi nhận thấy Thu đột nhiên vội vã, rồi rít tuy không có việc gì đáng vội đến như thế.

CHƯƠNG IV

Trời tối xe mới đến ấp. Tài xế cho xe đỗ ở giữa một cái sân rộng có thắp mấy ngọn đèn bão. Người nhà chạy ra đón tới tấp trong đó Trương nhận thấy có bà Bát và bà Nghị, thân mẫu Thu. Bà Bát hỏi :

— Sao mãi bây giờ mới về?

Thu nói :

— Xe hai lần chết ở dọc đường.

Bà Bát trông thấy Trương xuống xe tỏ vẻ mừng rỡ :

— Kìa, cả cậu Trương cũng về nữa kia. Anh Mỹ mời cậu ấy lên nhà khách đi. Các cậu chắc đói lắm thì phải. Gần tám giờ rồi còn gì.

Nghe bà Bát nói, Trương mới sực nhớ là từ sáng chưa ăn cơm, chỉ uống có chén cà-phê với Quang. Chàng nhớ lại cuộc đến hỏi đốc tờ và lấy làm lạ rằng lúc này chàng không bận tâm đến chuyện ấy nữa. Chàng có nghĩ đến cũng chỉ nghĩ thoáng qua. Tay chàng lại sờ vào cuốn sổ mà sáng ngày đã định đem đốt đi.

Trương có ý tìm nhưng không thấy Thu đâu nữa. Nàng chắc sẽ bị bận bịu với những người trong họ và công việc nhà, khó lòng chàng gặp luôn được. Trương theo Mỹ vào chào cụ Thượng rồi lại ra ngay vì cụ đã già lắm không ngồi tiếp truyện được lâu. Ngoài phòng khách rất đông người, nhưng toàn người trong làng trong họ cả. Trương không buồn bắt chuyện với ai, ngồi nhìn các bức hoành phi, câu đối đợi lúc ăn cơm :

— Người nhà ăn cơm cả rồi. Đến tức ăn thế nào chẳng có Thu cùng ngồi ăn.

Nhưng đến khi ăn, Trương cũng không thấy Thu đâu. Lúc chàng rửa tay, một đứa bé mà chàng đoán là em Thu chắp tay sau lưng, đứng dạng hai chân tò mò nhìn chàng. Tuy không thích gì đứa bé, chàng cũng nhảy mắt nhìn lại nó để làm thân ; ngay lúc ấy chàng nhận thấy mình tầm thường và cuộc ái tình của chàng với Thu cũng tầm thường. Một thiếu nữ đẹp, một cậu con trai và mấy công tử làm thân với người em để được gần chị, cái cảnh ấy đã nhiều lần Trương nhìn thấy và trước kia chàng tự xét chàng sẽ rất tầm thường nếu chàng là một trong những công tử « theo bám ». Bây giờ không ngờ chàng lại ở trong cái cảnh huống ấy. Trương tự nhủ :

—Nhưng cần gì tầm thường ! Yêu nhau thì đến thế nào đi nữa cũng không sợ, còn sợ gì cái tầm thường.

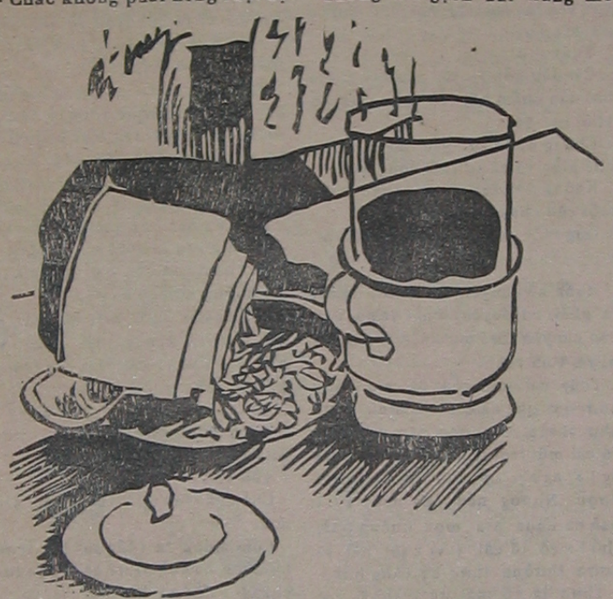
Nghĩ vậy nhưng chàng vẫn mang máng thấy rằng chàng có thể chịu được hết các thứ điều đứng, tủi nhục vì yêu Thu ; chịu được hết chỉ trừ có sự tầm thường.

Trương rủ Mỹ và Hợp đi xem qua nhà, nhưng ý chàng chỉ cốt gặp mặt Thu ; chàng tò mò muốn biết cái đời thân mật của Thu ở trong gia đình. Thu có nói nàng đã sống hơn mười năm ở đây và tỏ ý yêu mến chốn này lắm. Đến trước thềm một căn nhà đèn sáng chưng, ba người gặp bà Bát đứng lại nói chuyện. Trương đưa mắt nhìn vào trong nhà thấy đông các bà, các cô đương rộn rịp sửa soạn cỗ bàn. Bà Bát nói :

— Ở nhà nóng ruột đợi xe về.

Hợp nói đùa :

— Chắc không phải nóng ruột đợi



chúng con, nhưng nóng ruột đợi các thứ vây bóng trong hòm xe.

Trương vui vẻ nhận thấy có nhiều thiếu nữ đẹp vì nếu chỉ có một mình Thu là đẹp trong đám toàn người xấu, chàng sẽ không được tự do. Thu ở phòng bên đi ra ; trông thấy Trương nàng dừng lại, ngập ngừng một lát rồi quả quyết đi về phía mấy người đứng.

Bà Bát hỏi Thu :

— Chắc cháu mệt lắm ?

— Cũng khá mệt.

— Khi nào mệt thì về nhà cũ mà ngủ với dì. Sợ đông khách, dì đã dọn cái buồng chứa tơ để dì cháu ngủ cho tĩnh.

Trương lắng tai hồi hộp hình như việc Thu ngủ ở đâu là một việc rất quan trọng. Mỹ hỏi :

— Thế còn chúng cháu ngủ ở đâu ?

— Cũng ở đấy.

Bà Bát nhìn Trương, nói tiếp :

— Anh Mỹ với cậu Trương ngủ ở buồng ngoài chỗ cái sập gụ. Không có màn nhưng được cái không có muỗi đâu mà sợ.

Mỹ nói :

— Ngủ thế nào cũng được, miễn là xa chỗ khách khứa. Bây giờ ta về luôn đấy nghỉ vì mấy lần đầy xe mệt quá.

Trương nào nức như người thành công một việc ước định đã lâu ; chàng nghĩ thầm :

— Không nhân dịp này thì không bao giờ nữa :

Trương lại rút rát, cho việc mình dự định táo bạo quá.

— Giá mình không yêu Thu lắm thì việc ấy rất dễ. Không yêu thì thành hay không thành mình cần quái gì. Đằng này mình yêu, ngộ nhỡ hỏng thì chết mất.

— Hay ta hãy đợi ít lâu nữa đã.

Trương mỉm cười vì chàng nghĩ đến cái chết nó cũng đương đợi chàng ; không lẽ lại đợi cho đến khi sắp chết.

Mấy người cùng đi về phía vườn sau. Trong vườn đen, chỉ còn rõ con đường lát gạch bát tràng mờ mờ trắng. Thỉnh thoảng Trương phải cúi đầu cho khỏi chạm vào cành cây ; dưới một cái ao gần đấy, bóng một cành tre in ngược, ngọn trúng vào giữa một đám sao trông như một cây bông vừa tỏa hoa lấp lánh. Trương nói :

— Các anh trông có giống một cây bông người ta đốt không Chỉ khác là hoa cứ đứng yên một chỗ mà không rơi xuống.

Thu nói :

— Cây bông xòe ra một tí hoa lại tắt ngay người ta mới thích trông.

Yên lặng một lát, nàng nói tiếp :

— Nghĩa là cái gì có mong manh mới quí.

Lần đầu tiên Trương để ý đến sức học của Thu. Chàng biết mang máng là Thu đã đỗ bằng thành chung nhưng chàng không dò cho biết rõ Chàng chỉ biết nhiều câu nói, nhiều cử chỉ của Thu đã tỏ ra là nàng có trí thông minh, biết rộng và có thể thấu hiểu được những ý nghĩ phức tạp. Yêu một người con gái chỉ đẹp thôi không có linh hồn phong phú, hơi lạ lùng thì tình yêu ấy chỉ là tình yêu vật chất, tầm thường. Trương thấy Hợp vịn vào vai mình. Hợp nói :

— Cái nhà này trước để cho ông cậu tôi ở. Ông cậu mà độ nọ anh gặp tôi đi đưa đám ấy mà.

Trương hỏi :

— Hôm nào nhỉ ?

Chàng làm như đã quên bẵng hôm đó, hôm gặp Thu lần đầu mà không bao giờ chàng có thể quên. Nói xong chàng nhìn Thu dò xét.

Lúc đó năm người đã vào đến sân, chỗ có ánh đèn sáng Hợp nói.

— Sau chúng mình cùng lên xe điện.

Trương vẫn ngơ ngác làm như chưa nhớ ra.

Hợp nhìn Thu :

— À mà hôm ấy có cả cô Thu nữa cô Thu nhỉ Cô ngủ gà ngủ gật trên xe điện mãi.

Trương cũng nhìn Thu và thấy về mặt nàng trở nên lãnh đạm. Chàng đoán là Thu đương khó chịu vì chàng không nhớ đến hôm đó ; Thu khó chịu thì chắc chắn là Thu xưa nay vẫn yên trí chàng phải nhớ hôm đó.

Chàng mỉm cười, thầm hỏi Thu :

— Có đúng như thế không ? Tôi phải nhớ nhưng tôi làm như không nhớ để trêu chơi đấy.

Trương thấy Thu hơi cau mày nhìn chàng khi chàng mỉm cười ; chàng vui thích được thấy Thu có vẻ giận dỗi. Thu ngoảnh lại nói với Hợp :

— Hôm nào nhỉ, em cũng chẳng nhớ nữa. *(Còn nữa)*

NHẤT LINH



Kiếm tiền dễ !

80 vạn đồng một năm

Xứ Bắc-kỳ mỗi năm phải mua của ngoại quốc gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc. Muốn lấy lại số tiền ấy chỉ có cách độc quyền :

Giồng cây ăn quả

(La culture des arbres fruitiers)

Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông- hình

SẼ BIẾT cách giồng giọt đủ các thứ cây để lấy quả mà bán.

Sách giấy **226** *trang, có* **112** *hình ảnh. GIÁ* **1p.20** *(ở xa thêm 0p.30 cước)*

BÁN TẠI : **LIBRAIRIE CENTRALE**

110 Rue du Pont en Bois — Hanoi

Prochainement : 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

TIN VĂN... VẮN của LÊTA

TỘI QUÁ ! luôn mấy kỳ báo tôi nói đến tờ *Tin Mới* cùng với những cái ngộ nghĩnh nó nhảy từ trang báo lên mắt tôi.

Tôi nói đến luôn là vì tôi thấy *Tin Mới* có những cái ngộ nghĩnh ấy luôn.

Tức khắc, người ta bảo tôi thù báo *Tin Mới*.

—Quái ! cái anh chàng Lêta, không biết tức tối gì mà cứ công kích *Tin Mới* thế ?

Tôi bật cười.

Tôi chẳng thù ai và chẳng thù cái gì hết. Mà tôi cũng chẳng công kích nữa.

Tôi chỉ nói đến những cái ngộ nghĩnh kia để chế riễu.

Và khi chế riễu - thực vậy—tôi có một ý mong mỏi ngấm ngầm : tôi mong cho những điều bị tôi chế mất dần đi.

Thù ghét với công kích đấy à ?

Gớm ! nói làm gì những tiếng dữ dội thế !

◆

Tôi xin hỏi các bạn câu này nhé.

Khi các bạn thấy một cậu bé quần áo lấm lép và đứng khóc sướt mướt, các bạn có bảo cậu ta thế này không: *«Em nói, duyên cớ bởi vì đâu mà gây phạc em tiều tạy nhường kia, và đốt mất trẻ thơ còn tã chã hàng châu lệ ?»*

Và nếu cậu bé ấy đáp : *« Thưa ngài, nhân lúc trời quang mây tạnh, gió xuân hìu hắt thổi, tôi nhởn nhơ chạy chơi trên phố rộng thình lình vấp ngã khiến cho đau đớn da thịt và áo quần lấm bết lầm le ..»*

Nếu cậu bé trả lời như thế, chắc các bạn không nín cười được. Có phải không ?

Tôi cũng thế.

Tôi cũng buồn cười khi thấy người ta kiểu cách, khi thấy người ta đem tất cả những bướm hoa văn vẻ của phép tu-từ để kể một câu chuyện cho một người bạn nghe.

Tôi bảo người ta rằng :

— Ê ! cái nhà bác ấy rõ lôi thôi !

Và tôi nói bóng nói gió để cho nhà bác ấy biết cái gàn của bác ta và đừng gàn nữa.

Chỉ có thế.

Và bây giờ tôi lại nói đến những cái gàn khác : thiên hạ thực kiên tâm về sự gàn.

◆

Đây là một cái gàn mà người ta gọi là chuyện vui cười.

Chuyện vui cười là thứ chuyện kể cho các bạn nghe để mà cười. Các bạn hãy nghe người ta kể nhé :

«Ông L. đánh cái ô tô thồ tả lại mời ông M. và ông B. đi chơi một tua.

Nhưng sau khi đi một lúc lâu ô tô dừng lại thì cả ông M. và ông B. cùng tắt thở.

Hoảng hốt ông L. cho mời đốc tờ lại khám nghiệm thì biết rằng cả hai ông đều chết về bệnh đau màng óc.

Té ra chỉ vì cái ô tô thồ tả của ông L. máy kêu ầm trời mà gây nên tai nạn.»

Chuyện kể xong rồi đấy. Kia, các bạn cười đi !

◆

Lại câu chuyện rất « vui cười » nữa.

Thầy — *Anh Mão, sự học có lợi hay có hại ?*

Trò Mão — *Bẩm, con chỉ thấy mẹ con kêu là ..hại dầu, hại giấy má và hại bút mực.*

Thầy — !

Cái dấu hỏi (?) và dấu kêu (!) là hai dấu chấm hết của mẩu chuyện khôi hài đó.

Chúng nó tả sự ngạc nhiên và sự khó hiểu và cả sự thất vọng nữa.

Không đợi đến chúng ta mở, thấy một câu chuyện nhạt.

Ông thầy giáo thấy trước mất rồi.

◆

Muốn kể chuyện vui cười, người ta phải có duyên. Phải trình bày câu chuyện theo một luận lý nghịch ngợm tinh ranh.

Thấy cái mũi của bà kia giống như một quả cà chua vì hình cũng như vị sắc, nếu ông nói : « Bà kia có cái mũi trông như quả cà chua ấy ! » người dễ tính có thể cười được. Nhưng nếu ông nói : « Ô ! quả cà chua kia mọc không phải chỗ ! » có lẽ cái ý vị khôi hài sẽ được thưởng thức kỹ càng hơn..

Thực là cả một nghệ thuật cợt nhả.

◆

Nhưng nhiều nhà văn « khôi hài » không nghĩ thế. Họ cho cười không có gì khó : chỉ cần toét mồm và nhe răng. Bất cứ ai cũng viết vui cười. Rồi họ cười. Và chỉ có một mình họ cười : thiên hạ vẫn sầu não như trước.

Đọc những trang trào phúng của một vài bạn đồng nghiệp, ôi thường phải nghĩ lung lắm C ẳng hiểu cái hài hước của các bạn trốn đâu mà kín đáo thế. Nó trốn sau một sự nhạt nhẽo phi thường.

◆

Có một lối khôi-hài rất thông dụng trong mấy tờ báo gần đây. Đó là những dấu lửng lơ. Gọi nôm là ba dấu chấm (...)

Ba dấu chấm ấy được coi là tất cả bí-thuật của sự hài hước.

Nó là đoạn ngừng lại để dọn giọng trong một câu nói Ngừng lại để cho người ta phải đợi, và để dọn chỗ cho một lời nói hóm hỉnh vì bất ngờ.

Muốn cho một câu thành có duyên ư ?

Không khó.

Viết câu ấy gần đến chữ sau rốt rồi chấm ba cái. Rồi viết nốt.

Thí dụ :

— Thằng ký ấy sinh ra bất lương thật kết chỉ vì thằng đánh bạc đã mất hết... tháng lương.

— Anh ăn trộm bị đánh chết vì chực ăn cắp g phục của nhà quan. Muốn lấy áo của quan nên phải vào... áo quan.

◆

Ba cái chấm lửng lơ còn cho ai được thấy nhiều câu « có duyên » một cách quá lạ hơn :

Một chị mất gà ngồi ở chợ chửi bâng quơ, anh hàng phở gần đấy động lòng liền bị chị ta lôi lên cầm. Tác giả kể câu chuyện đó kết luận :

— Thế là anh hàng phở cũng bị tình nghi... ăn cắp gà.

Thấy một chiếc xe hơi trông hay hay, một bác nhà quê đứng lại để nhìn rồi bác ta thấy trong ô tô có một cái áo dạ trông cũng nền nền. Lúc đó ba cái chấm đem sự khôi-hài đi đến cho câu chuyện, vì tác giả viết :

Lạc (tên bác nhà quê) bèn cứ nhìn rồi thốt nhiên Lạc đảm... lo lắng.

Ba chấm còn rắc hạt giống khôi-hài xuống nhiều câu nữa :

— Sợ quan ngài mất áo mặc, mà địa vị mình không phải người sốp phơ hay người gác, Lạc liền cầm áo giữ hộ cho... chắc.

Lạc có nghĩ đâu đã quàng vào cổ cái ách giữa đường, vì lý trưởng bắt va như một tên... cắp.

Vân vân...

Các bản tác giả thấy đắc sách lắm.

Còn chúng ta (đây tôi bắt trước lối dùng ba chấm) thì chúng ta thấy chẳng... đắc sách tí nào.

Ba chấm ấy chỉ là .. ba chấm thôi.

Và câu pha trò nhạt vẫn là... câu pha trò... nhạt !

◆

Ngoài lối dùng ba chấm, nhà văn khôi-hài còn một lối nữa là kêu ầm lên.

Ông Bút Sắt ở *Hanoi Tân Văn* vừa rồi vừa khanh khách cười vừa hóm hỉnh gọi lên những tên ông cho là rất ranh mãnh.

Ông Bút Sắt đọc một chuyện người chết sống lại. Đó là một người đàn bà tự tử, người nhà đem chôn vội, và được một người yêu đào mả đem lên để ôm ấp, và sống lại dần dần trong những tiếng hú hồn của người yêu.

Ông Bút Sắt hoảng lên cũng rú :

— Mèn ơi ! ông Cẩm-khê ơi ! người chết sống lại !

Rồi Bút Sắt cười gằn, rồi Bút Sắt cười chua, rồi Bút Sắt cười mỉa :

— Thật hay bỡn đấy hỡ ông... Thật à ?... ồ ! tài nhỉ ! Ông Cẩm-khê tài quá nhỉ...

Chịu thầy !

◆

Ông Bút sắt cũng giỏi dùng ba chấm để mỉa thiên hạ. Ông riễu một câu văn mà ông không muốn hiểu. Câu văn ấy thế này :

— Đăng thiêng lẻng cao cả ! Hoàng hôn đã xuống rồi ! Nhưng tôi, tôi chỉ một cầu nguyện, một khẩn khứa thôi !...

Ông riễu thế này :

« Ô ! lại lối văn Trương Tửu nữa kia đấy : một cầu nguyện một khẩn khứa ! »

Nhưng ông Bút sắt lầm rồi ! « một cầu nguyện » và « một khẩn khứa » đấy, có phải bắt chước « lối văn Trương Tửu » để nói một sự cầu nguyện và một sự khẩn khứa đâu.

Không !

Tiếng « một » trong văn annam còn có nghĩa là : « chuyên một lòng », hoặc : « chỉ có một việc ». Ở câu văn trên kia, tác giả dùng tiếng « một » theo nghĩa như thế đấy.

Ông Bút Sắt chế riễu oan người ta quá. Nhất là khi ông chế riễu bằng những lời hóm hỉnh ngắt đứt bởi những dấu chấm lửng lơ. Ông riễu rồi ông lại nhăn :

« Xin đừng at tăn « văn chương » lối ông Vạn Nghi trên kia nữa, cho chúng sinh đỡ khổ (ba chấm).. *cái ..ổ lai ».*

Tội nghiệp cho ông Vạn Nghi.

Và... tội nghiệp cho ông Bút Sắt.

◆

Ở chỗ khác, ông Bút Sắt lại kêu lớn. Ông kêu để bẻ mười một câu quẻ của một tờ báo phụ nữ : *luận báo Đàn Bà* Mười một câu ấy quẻ thực. Ông Bút Sắt trích câu quẻ thứ mười một rồi phê :

Ong poong phi nan ! (tiếng tây khôi hài của Bút Sắt).

11 câu « nếu .. » rồi hạ xuống một cái dấu chấm hết, thì có chết người ta không.

Gê su ma ! lạy chúa tôi ! Đàn bà đã lên hai rồi mà viết quốc ngữ chưa gọn nghĩa.

Gê su ma ! Khi để chế riễu thì ông Bút Sắt có biết hạng người nào bay kêu câu ấy lên không ?

Tội nghiệp cho lối khôi hài của Bút Sắt.

Lêta

DOCTEUR
NG. - MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Bouddha
Téléphone : 830
Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Paradiques
CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

LUTHART
DUONG THIEUTUOC
57
RUE DU CHANVRE
HANOI
GUITARES/
BANJOS/
VIOLONS/
MANDOLINES/
ACCESSOIRES DE
LUTHERIE
DUNG TIẾNG
KÊU
ĐẸP
BỀN

CÓ CỨNG MỚI ĐỨNG ĐẦU GIÓ

Thủa thơ ấu



NHƯ ta đã rõ, đã sinh ra làm con thì phải có mẹ có cha, không có cũng phải cố đi tìm để mà nương tựa.

Vì có phải chỉ khóc mấy tiếng chào đời là xong chuyện đâu ? nếu thế thì ai chẳng có thể làm người được. Còn phải lớn dần lên, đòi bú, đòi ăn, đòi chơi, tập làm người lớn nữa. Việc này không lấy gì làm khó lắm, vì làm trò của người có tiếng là lớn, không khác gì trò trẻ cả, nhưng người ta lấy nó đó mà bắt nẻ bắt lét trẻ con chơi. Người đã lớn đầu ra rồi, tự pụi là người lớn, và vì cái lẽ cao siêu ấy, nhất định bắt con trẻ phục tòng mình mới nghe. Sự tự phụ ấy có một kết quả, là con trẻ ở nước nào cũng



vậy, đều bị coi là vị thành niên, là chưa đủ tư cách đứng một mình, và phải ở dưới quyền những người lớn tuổi, dẫu những người ấy ngây dại hơn trẻ thơ nhiều cũng vậy.

●

Ngày xưa.

Ở nước ta ngày xưa thì trẻ con không đến nỗi bị xử ức như thế. Trẻ con với người lớn thường là bình đẳng hơn. Bình đẳng ở chỗ người lớn cũng như trẻ con, hễ là con cái, đều phải ở dưới quyền cha mẹ cho đến lúc cha mẹ chết mới thôi.

Đó là kết quả của chữ « hiếu » của ông Bành-tổ truyền cho ông Khổng-tử và ông Khổng-tử truyền cho các dân tộc ở Á-đông. Ông cha vừa là một vị quan tòa, vừa là một vị giáo trưởng trong cái tôn giáo của gia đình, sự thờ phụng tổ tiên. Và vì thế con cái, lúc còn sinh thời cha mẹ, phải nghe theo lời cha mẹ, nhắm mắt mà theo, không được phân biệt phải trái, công hay bất công gì cả. Đó kể cũng là một điều giản tiện... cho người làm cha mẹ.

Được một điều là về đời thái cổ, dân tộc Hy-lạp, La-mã ở tây phương cũng đồng ý với cụ Khổng và nhất định bắt các ông cha có quyền cắc chở và dạy dỗ con bằng mọi cách: đánh hay giết cũng được, cho đến lúc các ông nhắm mắt.

Còn lúc sinh thời cha mẹ thì các con vẫn chỉ là vị thành đinh không có của cải riêng, không có ý nghĩ riêng, nhất nhất nghe lời cha mẹ dạy, dẫu đến lúc đầu tóc bạc phơ như ông Lão-tử hay dẫu tài trí như ông Khổng-minh cũng vậy.

●

Ngày nay

Bây giờ người ta không nghĩ thế nữa. Luật pháp đã thay đổi như lòng người và ai nấy đều trông thấy rõ rằng nếu làm con mà đến lúc đầu bạc, răng long, chân tay run lẩy bẩy rồi mà vẫn còn là vị thanh đinh thì cũng hơi quá một tí.

Vì thế nên cái quyền lớn của cha mẹ ngày xưa nó đã dẹp, đã



« sìu » đi ít nhiều. Luật hộ Annam tuy còn nói rằng : « Con và cháu sống trong nhà cha mẹ hay ông bà đều ở dưới quyền những người này. Đã là con thì ở tuổi nào cũng vậy, phải vâng lời và kính trọng cha mẹ, không thể kiện cha mẹ và phải xin phép cha mẹ mới đi ở riêng được. Con ở dưới quyền cha mẹ lúc nào cha mẹ còn sống, không thể có của riêng tây... »

Nhưng đó chỉ là luật dọa đó thôi. Và cốt vớt lại những tục lệ đời xưa đời xưa về nguyên tắc Thực ra, luật đã nghĩ đến sự thay đổi cần phải có và nói thêm rằng : »... trừ ra khi nào cha mẹ cho phép ở riêng và lúc đó thì của cải của người con, luật cho là người con đã kiếm được và có quyền dùng. »

Và « trai gái đến 21 tuổi là trưởng thành »

Nghĩa là luật annam đã chịu ảnh hưởng của luật nước Pháp, và từ nay trở đi, một ông già bố 90 tuổi không có thể nọc ông già con 60 ra mà đánh đòn như đứa trẻ lên mười được nữa.

●

Quyền cha mẹ và quyền con

Ngày xưa, xem như vậy chỉ có bố mẹ là có quyền. Nhưng đời nay, người ta còn nghĩ đến quyền của con cái chút đỉnh nữa.

Cha mẹ phải nuôi, phải dạy dỗ, phải cho con đi học, phải trông nom con, ít ra đó là những quyền cần phải có của con cái. Nhưng theo luật hiện hành thì quyền ấy cũng hơi viển vông một chút. Vì cha mẹ có nuôi đói và chẳng dạy dỗ, chẳng trông nom và chẳng cho đi học, thì con cũng đành ăn đói và ngu dốt chứ biết làm thế nào.

Nhưng quyền của cha mẹ thì rõ rệt lắm Nào quyền giữ gìn con. Nào quyền trừng trị con.

Quyền giữ gìn con là quyền bắt con ở cùng nhà với mình. Con nhất đán trốn đi chơi xa, cha mẹ có quyền bắt về cho bằng được Còn giao thiệp với ai, cha mẹ có quyền ngăn cấm ; sách đọc của con, cha mẹ có quyền lựa chọn ; thư từ của con, cha mẹ có quyền mở bóc ra xem. Nhưng quyền này ở bên ta nhiều ông cha dùng một cách sơ sai quá. Con trai 15 16 tuổi thường chạm trán cha ở nhà cô đầu, và nhiều cô con gái mới dậy thì đưa thư cho trai ngay dưới mũi bố, mà ông bố còn bận tổ tôm hay hú hí với hầu non quên mất cả quyền của mình đi. Quyền, nhưng cũng là bổn phận. Con lớn lên tâm trí mở mang thế nào, cha mẹ phải chịu trách nhiệm.

Nhưng đôi khi gặp người con cứng đầu cứng cổ quá. Lúc đó, quyền của cha mẹ cũng khá to, tuy không bằng ngày xưa. Ngày xưa thì cha mẹ tha hồ mà tự do roi vọt giam cầm hay đem giết đi nữa. Quyền trừng trị lớn lao ấy mất dần. Bây giờ cha mẹ vẫn có quyền rốt con lại một chỗ và đánh nhẹ con một vài cái, vì có thể yêu cho roi cho vọt được lắm. Nhưng nếu yêu quá, yêu đến nỗi đánh con thâm tím cả mình mẩy hay giam con đến hàng tháng thì không được : cha mẹ sẽ phạm lỗi đối với pháp luật.

Không những cha mẹ có quyền rốt con một chỗ, mà cha mẹ còn có thể xin giam con vào nhà tù nữa. Muốn giam không có gì khó ; chỉ có việc gửi đơn lên ông chánh án tòa đệ nhị cấp hay tòa án tây nếu ở nhượng địa. Ông chánh án sẽ gọi ông cha ra hỏi, khuyên

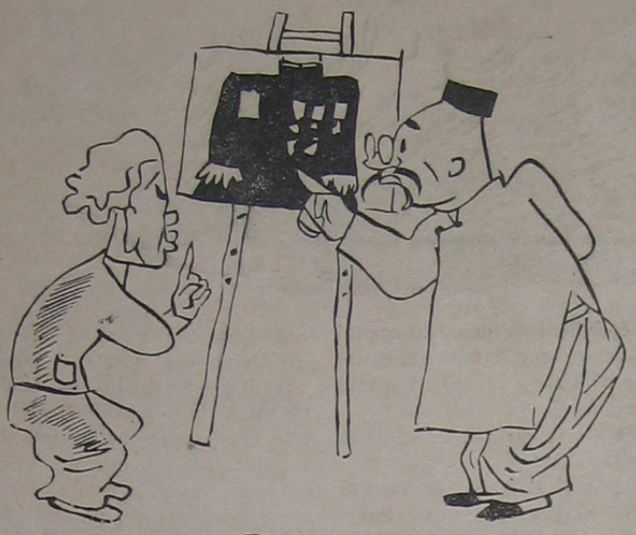


giải rồi tuyên án : con dưới 16 tuổi thì có thể giam được một tháng, và quá 16 tuổi thì có thể giam đến 6 tháng. Cha mẹ cố nhiên là lúc nào cũng có thể xin bớt hạn giam đi, và phải chịu tiền cơm ăn uống. Tuy nhiên, ông chánh án có thể tùy trường hợp mà từ chối được : thí dụ như tạng đứa trẻ yếu quá không chịu được sự giam cầm. Hay thí dụ như mẹ đứa trẻ đã chết, nó ở với cha và gì ghẻ : ở đây, người ta có thể ngờ bà dì ghẻ đã thủ thỉ xui chồng ác với con, và lòng thương con chồng của dì ghẻ thì ai cũng biết là không phong phú cho lắm.

Tường-Vân

KHAN GIẤY

của TÔ TỬ



Xét lại

Khách hàng.— *Ông gọi thế này là bức truyền thần cụ tôi ?*
Họa-sĩ .— *Xin ngài xét lại : giấy độ này khan quá !*



Đào đâu ra

— Cái nị không có hảo lễ thì đưa bạc giấy người ta trả lại !
— Ồ ! Giấy còn khan hằng mấy nươi xu hảo ! Đeo đâu ra mà hỏi ?

Tiết kiệm

Lý-Toét. — *Tôi đã ký vào văn tự nhận vay của ông rồi, bây giờ ông cho xin văn tự tôi mang về ! mặt sau văn tự chưa viết đến. Tôi còn dùng được.*





Lãng mạn

Thơ rằng : *« . . . Em đã cắn đầu ngón tay lấy máu viết cho anh vào cái mù soa của em. Anh xem xong giặt nó đi rồi gửi lại để em viết thư khác. Nhưng anh có giặt nó thì giặt bằng nước mắt nhé ! . . . »*



Lo lắng

Thổ công bàn nhau.— *Giấy cứ khan mãi thế này, nhân gian họ đến thôi không cúng tụi mình áo dài nữa. Mang lắm được cái áo cánh ! quần chả có ngụy quá !*



Tin quan trọng

Chủ nhiệm.— *Từ giầy, tờ báo chỉ có chỗ đáng những tin quan trọng thôi ! Thị-Dư chẹt ô-tô gẫy một chân một tay : không đáng ! gẫy hai chân, hai tay : đáng !*

CHÚNG ẤY...

TRUYỆN RẤT NGẮN

của

CÔ THANH NHẠN

CẢ NHÀ tôi đều bảo tôi là đần rồ, ngu dại; cả nhà đều cho tôi là gái mất nết. Mà tôi dường như tiếc đã sinh ra tôi, anh tôi không nói đến tôi và nếu có ai hỏi thăm tôi, mấy chị tôi đều đánh trống lảng. Mà có gì đâu! ở nhà tôi trách tôi yêu được người khác giống. Không phải thương thầm yêu lén gì mà tôi phải xấu hổ. « Người ta » có tới nhà hầu chuyện với má tôi, có đem đủ lễ vật để được đàng hoàng cưới tôi làm vợ.

Tất nhiên chính tôi làm thông ngôn giữa mẹ và chú rể mai sau vì cả nhà chỉ có tôi là biết nghe và biết nói tiếng của người lạ giống ấy. Tôi đã lựa từng tiếng để dịch ra cho má tôi biết cái ý muốn ngộ nghĩnh của « người ta ». Ở buồng bên cạnh, mấy chị tôi cười sặc sụa. Mà có gì đáng buồn cười cho bằng khi nghe tôi cung kính thưa lại với mẹ: « Thưa má, ông này đến xin phép má được cưới con làm vợ... » Mấy tiếng sau tôi cố nói thực nhỏ, nhưng lúc ấy sao má tôi lại lỗ tai quá. Cả mấy chị nữa. Tôi nghe nóng cả mặt. Phải chi tôi có phép thần thiên hay độn thổ.

Má tôi mở mắt to trừng tôi: « Sao được! con tôi Annam, tôi gả cho Annam, không được thì thôi, đời nào đi làm chuyện đời phong ấy. Đời nào! mặt mũi nào.. » Má tôi nói nhiều lắm. Đến chừng « người ta » hỏi tôi xem mẹ nói gì, tôi bảo: « má tôi nói để suy nghĩ ». Người ấy lấy làm lạ rằng chỉ nói có bao nhiêu đó, tiếng annam ta lại phí cả một khắc đồng hồ.

Lúc người ta ra về và để lễ vật lại (ba chai rượu nho và một cái hộp nhỏ đựng một món đồ trang sức), má tôi còn gắt: « Đem đồ ra xe trả lại cho nó. Tao không có thèm đâu! » Con sen bưng đi, nhưng đến sân tôi bảo nhỏ nó đem xuống nhà bếp dấu đó cho tôi. Tôi không muốn làm buồn lòng « người ta ».

Tôi đưa ông « khách qui » ra xe. Ông cầm lấy tay tôi và bảo: « Bà còn suy nghĩ, nhưng cô thì sao? » Xem chừng không ai nom theo tôi, tôi lấy cả tình tứ để vào một nụ cười: « Tôi thì tôi đã suy nghĩ rồi, và nếu tôi được tự quyền.. »

Tôi không tiếc đã nói ra câu ấy vì tất cả sự sung sướng đều lộ ra trên khuôn mặt rất dễ yêu. Xe chạy, kẻ ngó lại, kẻ trông theo. Kẻ trông theo là tôi vì tôi không dám vô để hầu chuyện với mẹ. Nhưng không sớm thì muộn...

« Mày biết nó hồi nào? Chà, tốt mặt dữ! Tao có dè đâu cho mày ăn học nhiều để mày làm xấu làm hổ tao. Thà đem mày thả xuống sông cho sấu nuốt hơn là đưa mày về đó. Có muốn làm thì theo nó đi, chớ đứng trông tao gả bán... Mà



mày sợ gì tao mà hòng phép với tắc... »

Muốn ra điệu một cô gái nết na, nhẽ ra thì tôi phải khóc thiệt thà và sụt sùi kể với mẹ: « Lỗi đâu ở con, con chỉ xin vâng lời mẹ. » Nhưng dáng thế nào tôi cũng không khóc được. Lạ nữa là tôi không chút buồn hay khổ sở vì mấy lời la hét của mẹ. Tôi nghĩ: sao mà xấu hổ, người nào như người ấy sao lại phân biệt màu da, người ta tử tế là đủ. Còn sự đòi đem tôi nuôi sấu, ôi thú thật có hơi lo; chưng tôi biết lội giỏi và sông Đồng-Nai không phải chật những sấu. Không nhẽ mẹ lại đem mình sang Phi châu « Có theo nó thì theo » Sao má tôi lại xui tôi chuyện ấy được. Không phải thế xấu hơn sao? Xấu cho ở nhà, chứ tôi thì tôi lo gì..

Cả một tháng qua, không bữa nào là tôi không phải mẹ tôi đay nghiến, hai chị tôi chế nhạo. Tôi được lên chức: « bà đó » « họ », « người ta », không ai nói tới tên, cho đến anh cả tôi cũng thế. Tôi thì một mực làm thinh, một là vì trả lời càng bị rày vò, hai là vì tôi là con gái út của mẹ nên không có quyền gắt gỏng với ai.

Vì công việc bận rộn nên « người ấy » đã hai lần viết thư cho mẹ, cầu khẩn mẹ liệu dùm. Thư ấy tôi đã đọc và đã trả lời rằng đợi ít lâu nữa.

Phải, đợi, Đợi chừng nào mẹ tôi quên rằng còn có tôi! cô gái út của má xưa kia ở trong nhà. Chừng nào má tôi thật không cần đến tình thương của tôi nữa. Đợi chừng nào sự bỏ nhà của tôi sẽ còn làm đau đớn cho chỉ một mình tôi, chừng ấy...

Thanh-Nhạn



ĐỐI XẾP — Thành phố tập phòng thủ, vậy anh ra đây làm gì?

KẺ TRỘM — Tôi cũng phòng thủ.

— ??

— Phòng thủ những cái gì nếu có thể thủ được

THU RỪNG

Bóng dương buồn bã không gian,
Mây bay lũng thấp giăng màn ảm u.

Nai cao gót lẫn trong mù
Xuống từng nẻo thuộc nhìn thu mới về.

Sắc trời trôi nhạt dưới khe;
Chim đi, lá rụng, cành nghe lạnh lùng.

Sầu thu lên vút, song song
Với cây hiu quạnh, với lòng quạnh hiu.

Non xanh ngày cả buồn chiều,
Nhân gian e cũng tiêu điều dưới kia.

Huy-Cận

ĐÃ CÓ BÁN:

ĐỤC NƯỚC BÉO CÒ

Truyện một tấn trò ghen-tuông rất gay-gắt và thê-thảm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng

Tiểu-thuyết của

TRƯƠNG-TỬU

Giá 0p.20 — cước 0p 06

MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN

Tổng phát hành: Bắc-kỳ

LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd Borgnis Desbordes — Hanoi

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG:

CHEMISETTE
MAILLOT DE BAIN
PULL'OVER LAINE

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đó hoàn toàn đẹp và dùng được rất bền lâu.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 7)

2.) Một người đàn bà khi làm phép cưới ở làng có quyền đem ra trước tòa án tây để xin ly dị người chồng không ?

— Có quyền lắm chứ. Nhưng phải có giấy chứng nhận của thầy thuốc là mình bị đánh đập và có người làm chứng rằng chính chồng mình đánh đập mới có thể ly dị được.

— Nếu cả hai vợ chồng ở tại nhượng địa Pháp như Tourane chẳng hạn, thì tòa án tây cũng có quyền xử việc ly dị của hai người.

Bình nguyên Quán, Hanoi. — Người đàn bà góa có 1 con gái (18 tuổi và mấy con gái đã thành niên) khi bán ruộng nương hay chia gia tài cho con cái có cần họ mạc chứng kiến không ?

— Đàn bà góa chỉ có thể bán ruộng nương của riêng mình được thôi. Nếu là ruộng của chồng hay ruộng mua chung với chồng, thì cần có hội đồng gia tộc cho phép mới được.

Còn chia gia tài cho con cái, thì đàn bà góa có quyền ấy và có thể trong lúc chia, giữ lại cho mình phần dưỡng lão.

Ngô ngọc Bích, Thái-bình. — 1.) Lấy chồng hơn mười năm đã có con. Bị chồng tình phụ — vợ làm đơn xin pháp luật can thiệp lại bị chồng xin ly dị nếu lỗi ở chồng thì vợ có quyền xin chia lương không ? Nếu chồng xin từ chức có thiệt hại đến quyền lợi của vợ không ?

— Nếu lỗi ở người chồng, thì người vợ có quyền xin chia lương lắm. Nhưng phải có chứng cớ rõ ràng là lỗi ở người chồng (xem điều 119 dân luật Bắc-kỳ) mới được. Tòa sẽ chiếu theo tình cảnh gia đình người chồng mà bắt chồng cấp cho một số tiền. Số tiền ấy không nhất định; nếu chồng mất chức việc chẳng hạn, thì người chồng có thể đem việc ra tòa kêu lại ; tòa sẽ xét định lại số tiền cấp dưỡng cho vợ con.

2.) Trẻ tuổi, đi làm công nhật ở công sở, muốn tình nguyện đi lính sang Pháp giúp mẫu quốc có được không ? Khi ra lính rồi vợ con có được tiền phụ cấp để sinh sống không, và khi mãn lính về có được làm như cũ không ? Có quyền lợi gì hơn trước không ?

— Sao lại không được ? Miễn là có đủ sức khỏe để làm lính. Vợ con sẽ có tiền phụ cấp để sinh sống, và lúc mãn lính về vẫn có thể giữ được chức cũ. Muốn biết rõ thêm quyền lợi, và nếu nhất định đi lính, thì nên viết thư hỏi sở mộ lính.

Phạ Siêng, Hanoi. — Trai 14, 15 tuổi mắc bệnh mộng, di tinh, liệu có thể chữa khỏi được không ? Bằng cách gì hoặc thuốc gì ?

— Tập thể dục. Đừng nghĩ nhảm nhí mà muốn được thế cần tập thể dục. Sẽ khỏi.

Trả lời chung nhiều người hỏi : — C/O để trên phong bì (M. X c/o M. Y...) là hai chữ anh viết tắt « care of » tức cũng như chữ Pháp : aux bons soins de... Nghĩa là nhờ ông Y làm ơn trao thư cho ông X.

Cô B. N. T. Hòa. — Một người, tôi chưa hề gặp mặt, đến hỏi tôi làm vợ. Thầy mẹ tôi không bằng lòng. Song tôi vì quá nghe lời dụ dỗ, tán tỉnh của mối lái nên tôi nhận lời. Nhưng dần tôi càng thấy chán ghét người ấy và tôi chắc rằng tôi không thể nào kết duyên cùng người ấy. Đã có lần tôi nói thẳng cho người ấy biết song họ nhất định theo tôi. Vậy tôi phải làm thế nào để người ấy đừng theo tôi nữa ? (Cha mẹ người ấy vẫn đem đủ lễ đến nhà tôi. Và đã hơn hai năm rồi).

— Kể thì chẳng cần nói gì cũng được. Nhưng mình cứ nhã nhặn, chẳng thiệt gì. Là nói với cha mẹ viết cho cha mẹ anh chàng kia một bức thư từ ta, trong đó có kèm một bức thư của cô. Như thế người ta sẽ hiểu.

Cô Jacqueline, Q. N. — Tôi yêu một người. Người ấy cũng yêu tôi. Mà người ấy thì đi phiêu lưu. Vì sanh kế. Chúng tôi thường gửi thơ cho nhau. Nhưng nay tôi đã biết người ấy đã có vợ trước khi yêu tôi. Mà tôi vẫn yêu người ấy. Vậy nên tính cách nào ?

— Tính cách nào cũng không ổn thỏa được. Thế nào cô cũng phải chịu một hai điều thiệt thòi. Vẫn cứ yêu người ấy như xưa nếu không thể đừng được. Tình yêu của người ấy đối với cô nồng nàn trong khi cô chưa biết người ấy có vợ, tất cũng có thể vẫn nồng nàn như thế kể từ nay về sau. Nếu không chịu được mối tình chia sẻ thì chỉ còn cách quên nhau đi, hy sinh tình yêu để giữ lòng tự ái khỏi bị thương tổn. Rút lại bao giờ cũng phải hy sinh một cái gì.

Sách, Báo mới

— *Khóe Cười* (tuần báo hài hước) mỗi số giá 0p.05. Báo quán : 325 Route Provinciale N· 15 à Gia-định.

— *Phú-thọ tỉnh địa chí* của Phạm-xuân-Độ, giá 0p45.

TIN TRONG TUẦN LỄ

(Tiếp theo trang 6)

Một lớp dạy chữa các bệnh răng sẽ mở tại trường Đại học Hanoi. Muốn vào học lớp này phải có một trong các thứ bằng cấp sau đây : Tiến-sĩ luật, Tiến-sĩ văn chương, Tiến sĩ khoa học, Thạc-sĩ, Tú-tài, Cao-đẳng tây.

Một trường học nghề sẽ lập ở Sơn-tây để dạy nghề cho con những thợ thuyền người bản xứ. Trường có thể nhận được chừng 200 học sinh, và có

Thành phố Hanoi đã lập thêm 14 bốp cảnh sát mới ở khắp 8 hộ, để tăng thêm lực lượng phòng giữ sự trị an cho dân. Cả 14 bốp mới đã mở cửa làm việc.

Cuốn phim nói thứ nhất của người Nam « Trọn với tình » sẽ bắt đầu chiếu ở Saigon vào cuối tháng Mars này. Cuốn phim này do toàn người Nam đứng trò, quay phim và thu thanh, và do người Nam sản xuất ở Saigon.

Hai ngày Chợ-Phiên

6 và 7 avril 1940 tổ-chức ở nhà Xéc Việt-Nam tỉnh Hải-Dương giúp quỹ hội Bác-Ái Chiến tranh

Sẽ có nhiều trò vui như : Múa Tứ-Linh, trò Quỷ-Thuật, Múa Xòe, Khiên-Vũ, đánh Ping Pong, thi trẻ em ăn mặc ngộ-nghĩnh, Thi sắc đẹp, thi xe đạp phụ nữ, chọi gà, cá ngựa, quay số, câu cá cạn, ném đích, quỉ thuật, hát ở đâu, tổ tôm điếm và các gian hàng như hàng cơm, hàngnước và bánh chái. v. v.

Ban tổ chức lai cảo

KIẾN TRÚC SƯ TỪ-NGHỆ

Đã tiếp khach tại phòng giấy N· 21 bis Jean Soler Hanoi.

Tél. N· 12 - 23.

Trước khi sây dựng bất cứ gì các ngài đều nên đến, bao giờ cũng được vừa ý.

"Croyez-moi ce nouvel aliment pour la peau SUPPRIME LES RIDES"



Son effet sur ma peau fut presque magique. En deux ou trois semaines, je parus 10 ans plus jeune. L'aliment Tokalon Rose — à ce que m'a dit un Spécialiste — contient du Biocel, surprenante découverte du Dr. Stejskal, Professeur à l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré de la peau de jeunes animaux soigneusement sélectionnés — c'est un extrait précieux, tout semblable aux riches éléments d'une peau humaine jeune et saine. Appliquez la Crème Tokalon — Biocel — Aliment pour la Peau, chaque soir avant de vous coucher. Elle nourrit et rajeunit la peau pendant le sommeil. Le matin, mettez de la Crème Tokalon, Aliment pour la Peau, Couleur Blanche (non grasse), pour rendre la peau fraîche, claire et douce comme velours. D'heureux résultats sont garantis avec les Crèmes Tokalon, Aliments pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents : F. MARON A. ROCHAT & Cie
45. Bd. Gambetta — Hanoi

MUỐN DÙNG
GỖ NGHỆ
nên hỏi :
Dinh V.-Tuong
BEN-THUY
Tél. 14 (près de Vinh)

Soir de Capri
48, FERBLANTIER — HANOI





— Mất thế kia mà lỡ đem bệnh về đổ cho vợ !
— Lại ngay VÕ-VĂN-VÂN mua BÁ ĐẢ SƠN QUÂN về cho tôi uống, không thì phen này lìa nhau thì lìa.

MỘT CUỐN SÁCH RẤT CẦN ÍCH ! !

Ấy là cuốn « *Dans les forêts et dans les rizières* » của ông NGUYỄN-TIẾN-LÃNG, một văn, học giả rất nổi tiếng. Đọc nó, ta thấy mình như được du-ngoạn khắp nước, từ thôn quê, đồng ruộng đến núi rừng hoang rậm. Những học sinh và những người muốn luyện viết Pháp văn có thể lấy cuốn này làm kiểu mẫu. Giá có 0p 90 thêm 0p.10 cước, gửi về

HƯƠNG-SƠN
97, Hàng Bông, Hanoi

Phòng-tích và Phạm-phòng hay là đau dạ dày


CON CHIM

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG GIẤY KHEN RẤT NHIỀU. CẢM ƠN THẬT LẮM.

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng võ bình bịch. khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngáo ngán và mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu nắm sắc da vàng da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một bận uống 0p.25. Liều hai bận uống 0p.45.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, ân tứ Kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray, Haiphong

Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi : AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi
Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương : NAM-TÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong
Có tỉnh 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ. Cao-miên và Lào có treo cái biển tròn.

VŨ-ĐỨC-DIÊN
và
NGUYỄN-VĂN-NGHI
KIẾN TRÚC SƯ

●

8 PLACE NÉGRIER
● HANOI — Tél. 77 ●

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

CHEMISETTES — MAILLOT DE BAIN...

Các Ngài sành đều thích dùng vì ĐẸP và BỀN

Bán buôn tại hãng chính

PHÚC - LAI

87, Route de Huế — Hanoi

TÉL. 974

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tổ ông đốc học bào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tândinh, Saigon

DOCTEUR
Cao Xuân-Cẩm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de l'Institut antivénérien de Hué

Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-liễu.

Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)
Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN NUÔI CON » bán tại hiệu Thụy-Ký, 98, Hàng-Gai (Rue du Chanvre). Giá 0p.35 một quyển.

Hạnh-phúc gia-đình

Nhắn các bà tới kỳ ở cữ !
Muốn tốt tươi nên giữ màu da !
HOA-KỲ RƯỢU CHỒI *nên soa !*
Dung-nhan lại thấy đậm-đà hơn xưa !
Vừa giãn huyết, lại vừa rắn cốt !
Về đoan-trang đẹp tốt như không !
Ngày xuân càng được sắc hồng !
Càng tươi màu thắm, càng nồng tấm yêu !

Giới-thiệu bạn gái.
Đào-Thị HỒNG-LOAN

AN-THÁI

Grand fabrique de Pousse-Pousse

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn cớ gì

◆

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp và đồ phụ-tùng xe-tay
N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Hiệp Hanoi

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng mục cận, viễn đủ các số. Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không lo ngại số cao thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi verre : Kaolo, Olympic, Blanzy Poure. Ngòi vàng : Wattermann, Parker, Focr, Eversharp

CÁC THỨ BÚT MÁY KỂ TIỀN TỪ 2p.20 ĐẾN 38p 85

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm, không lo mất, lẫn với bút của người khác,
Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn vào thì không gì nhã và quý bằng.

MAI-LĨNH *N° 60-62, Phố Cầu Đất — HAIPHONG*
Téléphone N° 332

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông lang Quất hiền VŨ-DUY-THIỆN theo lối tổ truyền không có mở cửa hàng lòe loẹt chỉ chăm nghiên cứu sách thuốc, chữa cả nội ngoại khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao khái rất hay, người đàn bà phải bệnh sản môn ho dặng, sốt chiều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho đơn không lấy tiền.

Ai hỏi gì để thư : VŨ-DUY-THIỆN
81, Phố Hàng Bông — HANOI

Muốn được khỏe mạnh

Sắc dục thái quá rất làm hại sức khỏe, lại có đeo bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ-cam, hột-xoài, di-tinh, thiên-trụy). Các ngài đã chót chớ vội chán nản, cần giữ vững lấy tinh-thần và nên tìm ngay đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 — Route de Huế — Hanoi

mà chữa và uống thuốc không nhũng được khỏi chắc chắn mà lại bồi đắp được sức khỏe. Thuốc dễ uống không công phạt, không hại sinh dục. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, uống một ngày ; giang-mai 0p.70 ; hạ-cam 0p.30 v.v.. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thần hiệu để chữa khí-hư, bạch trọc, phòng tích, đau dạ dày v. v...

Có đại-lý ở các tỉnh.

Rượu Cốt Nhất

MARTELL

Là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd 21. Bd Henri-Rivière HANOI

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyện người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

Ai nhát gan, yếu bóng vía xin chớ có đọc những khi đêm khuya thanh vắng.

Tiểu thuyết của Lưu-trọng-Lư, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản, gần 100 trang, giá 0p.25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thơ cũng được.

NHƯỢNG TỐNG

Bẵng đi từ hồi « *Thực nghiệp dân báo* » được quốc dân hoan nghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc văn của ông Nhượng Tống.

Với văn tài của ông Nhượng Tống chúng tôi không còn phải thêu dệt nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng Cuốn Tiểu Thuyết « *Lan Hữu* » của ông Nhượng Tống viết hồi gần đây, nhà in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị. Chỉ là một quãng đời và một cuộc tình duyên lắt léo của tác giả kể lại với chúng ta. Nhưng khi đọc *LAN HỮU* tất chúng ta phải say mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng ta đọc *Tố-Tâm* và *Hồn-Bướm*... *LAN HỮU* hơn 200 trang, giá 0p.50, hàng tư tây này sẽ có bán.

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giâu, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quí-giá theo trong bài thuốc *Trường-sinh Gia-truyền* chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngo bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phòng-tích, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tinh, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không điều, ra khí hư, những người đại-tiện không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : *Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bổ này đáng giá 3p00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apéritif) rất quí, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm, phật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phật 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê*

Nhà thuốc Hồng-Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấu hiệu phật 12 tay có chánh-phủ chứng nhận kẻo lầm thuốc giả. Có *biếu sách Gia-Đình Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi lĩnh-hóa giao-ngân đi các nơi.*



Mặt đẹp như xuân } *Ngày xuân về mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên sửa điện, da sẽ không bao giờ hư như nẻ, bắt gió, bắt nắng, giám, sần, to da, v. v.. Thân đều, ngực (vú) nở, dáng đi đẹp. Chỉ dùm điểm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ 1 đồng. Răng đen, trắng. Uốn, ruộm tóc.*

MY-VIÊN AMY 28, – HANG THAN 28 – HANOI

AI MỞ MỸ-VIỆN ? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc : 100p, — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p, — 150p Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi : 0p,90 — 12p,00 — Máy điện Massage (soa nắn) : 9p, — 45p. —240p. Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p, — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. — tondeuse điện : 70p, — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p, — Bain facial vaporo lumineux : 250p, — Pulvérisateur điện 60p, — Vibro Masseur Standart 18p, — Kim uốn tóc thường : 1p,80 — 2p80 — 9p,50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p, — 2p — 3p, — Purma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong Nếu mua máy, xin dậy cách làm cẩn thận, chắc chắn. *Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ.*

Imp. Thuy-Ký, Hanoi Tél. 869

Le Gérant, Nguyễn k. Hoàn